ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM-VINACOMIN

BẢNG DANH MỤC TÀI LIỆU

TT	Tên tài liệu	Số trang
	CÁC TÀI LIỆU CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI	
1	Thông báo mời họp	01
2	Mẫu Giấy xác nhận dự họp đại hội	01
3	Mẫu Giấy ủy quyền	01
4	Dự thảo Chương trình họp Đại hội	02
5	Dự thảo Quy chế họp Đại hội	05
6	Báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017	11
7	Báo cáo Tài chính tóm tắt năm 2016 đã được kiểm toán (đính kèm bảng Tổng hợp tiền lương, thù lao)	06
8	Báo cáo thông qua mức cổ tức thanh toán năm 2016, dự kiến mức cổ tức năm 2017	01
9	Báo cáo mức thù lao thanh toán năm 2016 và dự kiến mức thù lao năm 2017.	02
10	Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2016	04
11	Báo cáo về tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2016	03
12	Báo cáo về kết quả thẩm định báo cáo Tài chính năm 2016	02
13	Báo cáo kết quả Giám sát hoạt động quản lý của HĐQT và BGĐ điều hành năm 2016	02
14	Báo cáo Lựa chọn Công ty kiểm toán	02
15	Báo cáo đề nghị đại hội miễn nhiệm thành viên HĐQT và chấp thuận thành viên HĐQT thay thế (đính kèm sơ yếu lý lịch)	03
16	Báo cáo đề nghị miễn nhiệm thành viên BKS	01

Signature Not Verified
Ký bởi: VŨ THỊ MINH THANH
Ký ngày: 8/4/2017 00:45:00

TT	Tên tài liệu	Số trang
17	Thông báo tiêu chuẩn, điều kiện và nguyên tắc đề cử ứng viên bầu BKS	02
18	Báo cáo bổ sung ngành nghề kinh doanh	01
19	Dự thảo Nghị quyết đại hội	07
20	Danh sách thành viên HĐQT	01
21	Mẫu thẻ biểu quyết	01
22	Mẫu Đăng ký phát biểu tại Đại hội	01
23	Mẫu biên bản thỏa thuận họp nhóm đề cử	01
24	Mẫu phiếu bầu thành viên BKS	01
25	Mẫu giấy đề cử ứng viên để bầu bổ sung thành viên BKS	01
26	Mẫu đơn ứng cử	01

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM-VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 4 năm 2017

THÔNG BÁO
Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Than Hà Lầm - Vinacomin

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Lầm - Vinacomin trân trọng kính mời các Quý cổ đông của Công ty đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:

- Thời gian họp đại hội: 07h ngày 25 tháng 4 năm 2017.

- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Than Hà Lầm - Vinacomin. Địa chỉ : Số 1, Phố Tân Lập, Phường Hà Lầm, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

1. Nội dung họp Đại hội :

- Thảo luận, thông qua các báo cáo của HĐQT, BKS; báo cáo về kết quả SXKD năm 2016, kế hoạch SXKD năm 2017; Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán; mức cổ tức năm 2016; dự kiến mức cổ tức năm 2017; Miễn nhiệm thành viên HĐQT; mức tiền thù lao; lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017.

- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2. Hướng dẫn tiếp cận tài liệu Đại hội : Các biểu mẫu, tài liệu liên quan đến Đại hội, được đăng tải trên trang thông tin điện tử Website: http://halamcoal.com.vn *(Mục quan hệ cổ đông)* ngày 10 tháng 4 năm 2017 để cổ đông tiếp cận.

3. Ủy quyền dự họp Đại hội : Trường hợp cổ đông không dự họp Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác hoặc thành viên HĐQT của Công ty để thực hiện quyền của cổ đông tại Đại hội, việc ủy quyền dự họp Đại hội phải thực hiện đúng Điều lệ Công ty.

4. Gửi đăng ký dự họp Đại hội : Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị Quý cổ đông, người đại diện theo ủy quyền gửi Giấy đăng ký tham dự họp Đại hội hoặc bản phô tô Giấy ủy quyền tham dự Đại hội về Công ty hoặc fax về số máy 0333 821 203 trước ngày 20/ 4/ 2017.

5. Giấy tờ mang theo để dự họp Đại hội : Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau :

- Thông báo mời họp, Giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu. Giấy uỷ quyền *(Trong trường hợp nhận uỷ quyền tham dự Đại hội)*

Công ty cổ phần Than Hà Lầm -Vinacomin trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty./.

Nơi nhận :
- Cổ đông ;
- Bộ phận Tin học (đăng Website)
- Người UQCB Thông tin ;
- UBCKNN ; Sở GDCK Hà Nội ;
- Lưu Hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

Ghi chú : Các cổ đông, người được ủy quyền tự chi trả các chi phí để tham dự họp Đại hội.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng 4 năm 2017

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc: Đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty cổ phần Than Hà Lầm - Vinacomin

Kính gửi: Công ty cổ phần Than Hà Lầm -Vinacomin

Họ và tên cổ đông *(hoặc tổ chức)*.....
.....

Địa chỉ:.....

Số CMND (hoặc hộ chiếu) hoặc Đăng ký kinh doanh số..... ngày cấp .....nơi cấp: .....

Điện thoại: ..... Fax ..... Email.....

Số lượng cổ phần thuộc sở hữu của cổ đông .....cổ phiếu

Tôi đã nhận được Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Than Hà Lầm- Vinacomin, nay xác nhận sẽ tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Trân trọng thông báo để Công ty biết và tổng hợp./.

Người đăng ký tham dự họp Đại hội
(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .....tháng 4 năm 2017

GIẤY UỶ QUYỀN

Tham dự họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty cổ phần Than Hà Lầm -Vinacomin

1. Bên uỷ quyền :

Tên cá nhân / tổ chức :.....
CMND/GPĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ.....
Điện thoại: .....
Số cổ phần sở hữu: .....
(Bằng chữ: .....)

2. Bên nhận uỷ quyền:

Tên cá nhân / tổ chức :.....
CMND/GPĐKKDsố:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ.....
Điện thoại: .....
Số cổ phần được uỷ quyền: .....
(Bằng chữ: .....)

3. Nội dung uỷ quyền:

Bên uỷ quyền ủy quyền cho Bên nhận ủy quyền tham gia họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Than Hà Lầm -Vinacomin.

Bên nhận uỷ quyền không được uỷ quyền cho cá nhân hoặc tổ chức khác.

Bên nhận ủy quyền thực hiện quyền và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và Quy chế đại hội.

Hai bên hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và Điều lệ của Công ty về việc ủy quyền và nhận ủy quyền./.

Người được uỷ quyền	**Người uỷ quyền**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*
(nếu là tổ chức phải đóng dấu)	*(nếu là tổ chức phải đóng dấu)*

Ghi chú: Nếu bên uỷ quyền là tổ chức thì người ủy quyền là người đại diện theo pháp luật hoặc người đứng đầu tổ chức đó.

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM-VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

"Dự thảo"

CHƯƠNG TRÌNH
Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty cổ phần Than Hà Lầm - Vinacomin

- Thời gian họp Đại hội dự kiến: 07h -:- 11h30 ngày 25/4/2017
- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin.
- Địa chỉ: Số 1, phố Tân Lập, phường Hà Lầm, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	7h-7h30	- Đăng ký cổ đông tham dự Đại hội, phát thẻ biểu quyết.	Ban kiểm tra
2	7h30-7h35	- Ổn định tổ chức, chào cờ.	Ban tổ chức
3	7h35-7h40	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, - Chủ tịch HĐQT lên điều hành Đại hội (chủ tọa)	Thành viên HĐQT
4	7h40- 8h00	- Chủ tọa đề cử và Đại hội bầu 01 Thư ký Đại hội - Chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu biểu quyết các báo cáo trình đại hội và kiểm phiếu miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS, chấp thuận thành viên HĐQT thay thế; bầu bổ sung thành viên BKS. Ban kiểm phiếu gồm 3 người.	Chủ tọa
5	8h00-8h05	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, người đại diện và điều kiện tiến hành Đại hội.	Ban kiểm tra
6	8h05-8h15	- Thông báo Chương trình Đại hội - Thông báo Quy chế làm việc của Đại hội	Thành viên HĐQT
7	8h15-8h20	- Biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội - Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	Chủ tọa
8	8h20-8h35	Báo cáo kết quả SXKD năm 2016, kế hoạch SXKD năm 2017;	Thành viên HĐQT
9	8h35-8h50	- Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán. - Mức cổ tức thanh toán năm 2016; dự kiến mức cổ tức thanh toán năm 2017. - Báo cáo tiền thù lao năm 2016 và dự kiến mức thù lao năm 2017.	Thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền báo cáo
10	8h50-9h05	- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2016	Thành viên HĐQT
11	9h05-9h25	- Báo cáo miễn nhiệm thành viên HĐQT; đề nghị chấp thuận thành viên HĐQT thay thế . - Báo cáo miễn nhiệm thành viên BKS và biểu quyết của đại	Thành viên HĐQT

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
		hội - Báo cáo Bổ sung ngành nghề kinh doanh bổ sung Điều lệ	
12	9h25-9h40	Bầu thành viên BKS - Phổ biến nguyên tắc đề cử, ứng cử; thực hiện đề cử, ứng cử; - Chốt danh sách đề cử, ứng cử; phát phiếu bầu; - Hướng dẫn nguyên tắc bầu dồn phiếu - Thực hiện bỏ phiếu bầu thành viên BKS	Trưởng ban kiểm phiếu
13	9h40- 10h	Báo cáo của Ban kiểm soát: - Kết quả giám sát hoạt động quản lý của HĐQT, Ban giám đốc điều hành; - Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 - Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 - Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017	Trưởng ban kiểm soát
14	10h-10h15	Dự kiến giải lao 15 phút	Chủ toạ
15	10h15-10h45	Thảo luận, phát biểu ý kiến và trả lời ý kiến	Chủ tọa
16	10h45-10h50	Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu thành viên BKS	Trưởng ban kiểm phiếu
17	10h50-11h	Biểu quyết các nội dung đã báo cáo Đại hội	Chủ tọa
18	11h-11h10	Trình bày dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội	Thư ký
19	11h10- 11h20	Xin ý kiến đại hội về dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội; Biểu quyết thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội	Chủ tọa
20	11h20-11h30	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa

Nơi nhận:
- Các cổ đông (tiếp cận tại Website);
- Phòng Tin học Qlý (Website);
- Người UQCBTT;
- UBCKNN; Sở GDCKHN ;
- Lưu T.ký; Hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM - VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 39 /QC-HĐQT

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 04 năm 2017

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty cổ phần Than Hà Lầm - Vinacomin

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích và yêu cầu

1. Mục đích: Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 làm việc đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin (sau đây viết tắt là Công ty) nhằm tuân thủ pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và của cổ đông.

2. Yêu cầu: Những nội dung Quy chế đảm bảo nguyên tắc không trái pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được áp dụng trong thời gian tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty.

2. Đối tượng áp dụng: Bao gồm các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền và các thành phần khác được mời tham dự đại hội.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Điều kiện dự họp Đại hội

Là cổ đông của Công ty có tên trong danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 24/3/2017 hoặc là người đại diện do một cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền và những thành phần khác được mời dự đại hội.

Điều 4. Quyền, nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự họp đại hội *(sau đây viết tắt là người dự họp)*

1. Quyền

a) Được trực tiếp họp đại hội; thảo luận, phát biểu ý kiến và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

b) Khi tới dự họp Đại hội được nhận 01 Thẻ biểu quyết và tài liệu đại hội.

c) Người dự họp đến muộn có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Nghĩa vụ:

a) Người dự họp phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Khi vào phòng họp Đại hội, Người dự họp hoặc người phiên dịch phải tuyệt đối tuân thủ sự sắp xếp của Ban tổ chức, ngồi đúng vị trí theo Mã số do Ban tổ chức quy định.

c) Không hút thuốc trong phòng họp Đại hội.

d) Không nói chuyện riêng, không làm việc riêng, không thực hiện những hành vi gây mất trật tự hoặc có hành vi khác gây trở ngại cho quá trình diễn ra đại hội... không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải đặt chế độ rung hoặc tắt máy. Trường hợp do sự kiện bất khả kháng phải sử dụng điện thoại, thì xin ý kiến Chủ tọa và phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.

e) Chỉ phát biểu tại Đại hội về những nội dung có trong Chương trình Đại hội đã được Đại hội biểu quyết tán thành.

d) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

Điều 5. Trách nhiệm của Người phiên dịch

1. Không được thực hiện những hành vi cấm trong khi dự đại hội như đối với cổ đông hoặc người đại diện.

2. Phiên dịch đúng và đầy đủ ý kiến của Người dự họp ra tiếng Việt.

3. Phiên dịch đúng và đầy đủ ý kiến trả lời của Chủ tọa, các ý kiến của Ban tổ chức, Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nội dung các báo cáo, biên bản, Nghị quyết đại hội ra thứ tiếng khác theo yêu cầu của Người dự họp.

4. Việc trao đổi và phiên dịch giữa Người dự họp và Người phiên dịch không được làm mất trật tự đại hội.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung phiên dịch.

Chương III
BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG, BAN KIỂM PHIẾU

Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Trưởng ban chỉ đạo tổ chức đại hội của Công ty quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau:

1. Quyền:

a) Yêu cầu Người dự họp đại hội xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (*đối với đại diện được ủy quyền).*

b) Hướng dẫn và giải thích cho Người dự họp những vấn đề họ chưa nắm rõ khi đăng ký dự họp.

2. Nghĩa vụ

a) Cấp cho Người dự họp "Thẻ biểu quyết" và tài liệu đại hội (kể cả những trường hợp đến muộn)

b) Lập Biên bản kết quả kiểm tra tư cách Người dự họp (cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp) và báo cáo kết quả tại Đại hội;

c) Báo cáo với Đại hội trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số lượng Người dự họp khi phát sinh tình huống sau:

- Người dự họp đến muộn và được đăng ký dự họp.
- Người dự họp tự ý bỏ dự họp đại hội trong bất kỳ thời điểm nào.

d) Chuyển kết quả kiểm tra tư cách Người dự họp cho Chủ tọa đại hội ngay sau khi bế mạc đại hội và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Người dự họp.

e) Thực hiện các công việc khác khi Chủ tọa Đại hội yêu cầu.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu biểu quyết và kiểm phiếu bầu cử

1. Ban Kiểm phiếu do Đại hội bầu, có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử thành viên BKS và tiến hành kiểm kết quả biểu quyết cho từng vấn đề biểu quyết. Chuyển kết quả biểu quyết để Chủ tọa công bố tại đại hội.

2. Giao mẫu Biên bản họp nhóm cho người dự họp để họp nhóm đề cử ứng viên bầu làm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát (khi có yêu cầu)

3. Báo cáo tiêu chuẩn, điều kiện đề cử, ứng cử để bầu bổ sung vào BKS.

4. Chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với việc hướng dẫn bầu dồn phiếu và tính trung thực của kết quả biểu quyết, kiểm phiếu bầu thành viên BKS

5. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm bàn giao lại toàn bộ phiếu bầu cử và các biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Chương III

CHỦ TỌA VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa đại hội có các quyền và nghĩa vụ cơ bản sau:

1. Quyền:

a) Điều hành họp đại hội.

b) Quyết định trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

c) Quyết định trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm và địa điểm khác nếu chủ tọa nhận thấy rằng: *Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp….*

d) Chủ tọa có quyền không trả lời những ý kiến nằm ngoài chương trình đại hội. Nhưng chủ tọa sẽ ghi nhận những ý kiến đó của Người dự họp.

e) Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của Người dự họp khi Người dự họp phát biểu ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp hoặc ý kiến phát biểu không rõ ràng.

g) Có quyền trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

h) Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

i) Chủ tọa có các quyền khác theo Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty.

2. Nghĩa vụ:

a) Điều hành họp đại hội đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và Chương trình họp đại hội đã được Đại hội tán thành thông qua.

b) Trả lời đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của Người dự họp về những vấn đề phù hợp với Chương trình đại hội.

c) Ký ban hành Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội và thực hiện các nghĩa vụ khác theo Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty

Điều 9. Thư ký Đại hội

1. Quyền: Cùng Chủ tọa thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển họp đại hội một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo Chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp theo quy định tại Điều 19, Khoản 9 – Điều lệ Công ty

2. Nghĩa vụ:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực quá trình đại hội diễn ra;

b) Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết đại hội;

c) Cùng Chủ tọa liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản, chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ Biên bản và nghị quyết đại hội.

Chương IV
THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số Người dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên, thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định tại Khoản 2,3 - Điều 18- Điều lệ Công ty.

Điều 11. Thông qua quyết định của Đại hội

Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3- Điều 20- Điều lệ, nội dung của Nghị quyết về các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội được thông qua khi có từ 51% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Nguyên tắc: Trước khi phát biểu, Người dự họp phải đăng ký nội dung phát biểu. Mẫu đăng ký phát biểu đề nghị nhận tại bàn Thư ký Đại hội. Thư ký Đại hội có trách nhiệm nhận và chuyển đăng ký phát biểu của Người dự họp cho Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu: Người dự họp phát biểu ngắn gọn, đúng những nội dung đã đăng ký, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký. Cổ đông

không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu hoặc nội dung đó đã được Chủ tọa trả lời.

Chương V
BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết Đại hội được lập bằng tiếng Việt và phải có các nội dung theo quy định của pháp luật.

Biên bản được gửi cho cổ đông bằng hình thức đăng tải trên Website của Công ty: Website: halamcoal.com.vn *(Mục Quan hệ cổ đông- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017)*. Trường hợp cổ đông, người đại diện có yêu cầu, Công ty sẽ gửi Biên bản qua đường Bưu điện.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và xin ý kiến biểu quyết trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Than Hà lầm -Vinacomin.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

Nơi nhận:
- Cổ đông của Công ty;
- Người UQCBTT;
- Phòng Tin học (Website)
- UBCKNN; Sở GDCKHN;
- Lưu Thư ký HĐQT; Hồ sơ Đại hội.

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM – VINACOMIN

Số: 29 /BC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016 TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2017

PHẦN I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016

1. Tình hình chung

Bước vào thực hiện nhiệm vụ năm 2016 trong điều kiện hết sức khó khăn và thách thức đều lớn hơn, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, kinh tế thế giới hồi phục chậm hơn so với dự báo; ở trong nước kinh tế vĩ mô từng bước ổn định nhưng chưa vững chắc, sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là đối với ngành Than, than xuất khẩu cạnh tranh gay gắt về giá, giảm về sản lượng và giá bán, nguồn vốn cho đầu tư phát triển hạn chế, tiêu thụ gặp khó khăn, có tác động trực tiếp đến ngành Than nói chung trong đó có Công ty Cổ phần than Hà Lầm - Vinacomin.

Ngay từ đầu năm 2016 Công ty đã xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp để tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm 2016, cùng với sự đoàn kết thống nhất cao của cả hệ thống chính trị. Chấn chỉnh kịp thời những nguyên nhân gây trở ngại tới sự phát triển của Công ty, nhất là những nguyên nhân chủ quan, do lãnh đạo chỉ đạo, quản lý và điều hành. Kết quả đã đạt được một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành khối lượng đào lò XDCB; hoàn thành các đường găng cơ bản tạo điều kiện và chuẩn bị tốt diện sản xuất cho năm 2017 và những năm tiếp theo.

- Đầu tư áp dụng công nghệ mới trong sản xuất từng bước được cải thiện, tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động, nâng cao năng suất lao động và ổn định thu nhập cho người lao động.

- Chỉ đạo tốt công tác quản trị chi phí và kiểm soát giá thành; kiểm soát nâng cao chất lượng than sản xuất và tiêu thụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; cân đối được tài chính đảm bảo nguồn chi trong năm.

- Sắp xếp, tổ chức lại các công trường, phân xưởng, phòng ban; từng bước đổi mới cơ cấu lao động, bố trí cán bộ công nhân hợp lý đáp ứng được yêu cầu sản xuất của Công ty.

- Tăng cường công tác An toàn VSLĐ – PCCN, nâng cao hiệu quả của hệ thống Thanh tra an toàn, mạng lưới An toàn viên; đề ra những giải pháp hữu hiệu,

coi trọng công tác phòng ngừa nhằm thực hiện tốt công tác An toàn VSLĐ – Phòng chống cháy nổ.

- Tổ chức phối hợp với các lực lượng trên địa bàn, quản lý, bảo vệ tốt khai trường ranh giới mỏ, tăng cường các biện pháp bảo vệ, vận chuyển và tiêu thụ than theo đúng quy chế đã ban hành.

- Quan tâm chăm lo việc làm, điều kiện làm việc, đi lại cho người lao động; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, chủ động phòng ngừa chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thức ăn.

2. Vốn kinh doanh

Hiện nay Công ty có vốn điều lệ là: 254.151.990.000 đồng *(Hai trăm năm mươi bốn tỷ, một trăm năm mươi mốt triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng)*. Năm 2016 Công ty đã bảo toàn được vốn và phát triển nguồn vốn kinh doanh, đồng thời chấp hành đầy đủ chính sách thuế và nghĩa vụ đối với Nhà nước.

+ Tổng tài sản tại ngày 01/01/2016: 3.200.404.610.625 VND
+ Tổng nguồn vốn tại ngày 31/12/2016: 4.181.776.510.520 VND
+ Trong đó: Vốn chủ sở hữu: 300.526.944.430 VND

3. Kết quả SX-KD chủ yếu

+ Than nguyên khai sản xuất: 2.226.411 tấn/2.200.000 tấn = 101,20% ;
Trong đó: - Than hầm lò: 1.871.729 tấn/1.850.000 tấn = 101,17%;
- Than lộ thiên: 354.682 tấn/350.000 tấn = 101,34%;
+ Mét lò đào: 14.462 m/15.660 m = 92,35%;
Trong đó: - Mét lò XDCB: 1.270 m/1.270 m = 100%;
- Mét lò CBSX: 13.192 m/14.390 m = 91,67%;
+ Bốc xúc đất đá: 3.951.203 m^3/3.948.000 m^3 = 100,08%;
+ Tiêu thụ: 2.200.749 tấn/2.140.000 tấn = 102,83%;
+ Doanh thu SX than: 2.367,452 tỷ đồng/2.315,740 tỷ đồng = 102,23%;
+ Lợi nhuận sản xuất than: 54,393 tỷ đồng/28,099 tỷ đồng = 193,57%;
+ Lao động định mức: 3.850 người/3.860 người = 100%;
+ Tiền lương bq: 11,371 triệu đ/10,792 triệu đ/người/tháng = 105,36%.

4. Công tác quản lý

Trên cơ sở Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Công ty đã tiến hành kiện toàn bộ máy quản lý theo hướng tinh giảm, gọn nhẹ, đồng thời ban hành bổ xung các quy chế quản lý nội bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp cũng như phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Kết thúc năm 2016, Công ty đã tiến hành kiểm điểm đánh giá trách nhiệm của Ban giám đốc điều hành và công tác quản trị chi phí đối với các phòng ban, công trường, phân xưởng; Trong đó: 100% các thành viên trong Ban giám đốc điều hành hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, phát huy tốt năng lực trong quá trình điều hành và xử lý công việc được phân công.

Triển khai áp dụng các biện pháp tổ chức, quản lý nhằm chủ động trong sản xuất và thi công xây lắp, tăng hiệu quả sử dụng các nguồn vốn. Triệt để tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh, đề ra các giải pháp nhằm tiết kiệm nguyên,

nhiên, vật liệu, điện năng, chi phí quản lý hành chính; Tiết kiệm trong công tác Đầu tư XDCB, gia công chế biến và nâng cao phẩm cấp than; Tiết kiệm thông qua định biên và bố trí, sử dụng lao động một cách hợp lý...

5. Công tác Đầu tư – XDCB:

+ Công tác đầu tư XDCB thuộc Dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50 Mỏ than Hà lầm - Công ty than Hà Lầm:

Công ty đã tổ chức và triển khai hoàn thành xuất sắc kế hoạch đào lò XDCB năm 2016 là 1.270 m/1.270 m = 100%;

Dự án được tích cực triển khai và cơ bản đảm bảo tiến độ đề ra cho từng hạng mục công trình, cơ bản hoàn thành tiến độ thực hiện dự án. Theo tiến độ thi công XD công trình đến thời điểm hiện nay, Công ty đã hoàn thành các hạng mục lò đào XDCB theo dự án (đã hoàn thành việc thi công xây dựng toàn bộ tuyến đường lò XDCB theo dự án và theo thiết kế) kịp thời đưa các lò chợ XDCB vào vận hành theo lịch thi công để chuẩn bị sẵn sàng ra than theo tiến độ của lịch khai thác.

Các hạng mục XDCB ngoài mặt bằng cũng đã cơ bản hoàn thành, hạng mục XDCB cuối cùng ngoài mặt bằng là hạng mục: Trạm xử lý nước thải hầm lò đã hoàn thành việc thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị công nghệ và đang vận hành chạy thử có tải; một số hạng mục công trình khác cũng đã hoàn thiện đủ điều kiện bàn giao đưa vào khai thác sử dụng vào đầu quý II năm 2017.

Tiến độ mua sắm, lắp đặt các gói thầu thiết bị: Về cơ bản việc mua sắm thiết bị Công ty thực hiện việc lựa chọn cung cấp, lắp đặt phù hợp với tiến độ thực hiện đầu tư và nhu cầu sử dụng.

* Giá trị ĐTXDCB thực hiện:	1.192,750 tỷ đ/1.423,573 tỷ đ	= 83,78%
Trong đó: + Xây lắp:	285,641 tỷ đ/416,316 tỷ đ	= 68,61%
+ Thiết bị:	854,796 tỷ đ/792,675 tỷ đ	= 107,83%
+ KTCB khác:	52,313 tỷ đ/214,582 tỷ đ	= 24,38%

6. Công tác sản xuất

a. Khu vực sản xuất hầm lò

Trong năm đã tiến hành chuyển diện sản xuất kịp thời cho các đơn vị khi các lò chợ khai thác đã đến giới hạn dừng, đảm bảo đủ diện sản xuất liên tục cho tất cả các đơn vị; đồng thời tổ chức hợp lý hóa sản xuất cho các lò chợ, đảm bảo khai thác hiệu quả và vượt công suất thiết kế; Các khu vực khai thác than được tổ chức sản xuất tốt; năm 2016 đã khai thác tăng sản lượng than hầm lò là 26.411 tấn so với kế hoạch điều chỉnh của TKV, phần than vượt chủ yếu ở tháng 12/2016 là than khai thác lò chợ cơ giới hóa đồng bộ; đặc biệt là đã làm tốt công tác chuẩn bị, thi công lắp đặt hoàn thiện thiết bị lò chợ cơ giới hóa đồng bộ 7-2.1 Vỉa 7 công suất 1.200.000 tấn/năm đúng tiến độ, thực hiện trong vòng 40 ngày và đưa vào hoạt động ổn định từ ngày 10/11/2016 đáp ứng sản lượng khai thác than hầm lò của Công ty những năm tiếp theo.

Tập trung nguồn lực để khai thác lò chợ CGH đồng bộ 11-1.14 Vỉa 11 đảm bảo năm 2016 sản lượng đạt công suất thiết kế (năm 2016 đạt sản lượng 600.017 tấn bao gồm cả thời gian chuyển diện lò chợ) và chuẩn bị tốt các điều kiện đến đầu

quý 3 năm 2016 tiến hành chuyển diện sang lò chợ CGH đồng bộ 11-1.15 Vỉa 11 trong thời gian kỷ lục chưa từng có ở ngành Than Việt Nam, thời gian thu hồi 01 lò chợ CGH đồng bộ trong vòng 20 ngày. Đây là tiền đề tiếp tục khẳng định Công ty đã đi đúng hướng khi áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến hiệu quả vào sản xuất.

Hoàn thiện hệ thống hầm lò từ mức -300 lên giếng chính và hệ thống sàng sơ tuyển than và hệ thống vận tải than tại mặt bằng SCN mức +75 đáp ứng yêu cầu vận tải than hầm lò toàn công ty những năm tiếp theo.

b. Khu vực sản xuất lộ thiên

Hoàn thành kế hoạch sản xuất của Công ty giao với sản lượng than nguyên khai khai thác theo kế hoạch giao; chỉ đạo khai thác chọn lọc than tốt tại khai trường khu II vỉa 11 phục vụ công tác tiêu thụ của Công ty, đảm bảo an toàn và đáp ứng yêu cầu, tiến độ sản xuất.

+ Tập trung thực hiện tốt công tác phòng chống mưa bão năm 2016 đảm bảo an toàn cho sản xuất trên mặt bằng cũng như dưới hầm lò trong mùa mưa bão.

*** Các chỉ tiêu kế hoạch SX-KD của Công ty đều cơ bản hoàn thành, tuy nhiên trong quá trình sản xuất còn gặp một số khó khăn, tồn tại như sau:**

+ Khu vực sản xuất hầm lò:

- Điều kiện địa chất thủy văn các khu vực khai thác phức tạp, có nhiều phay phá dẫn đến lò chợ và lò đào phải khấu và đào qua phay làm giảm tiến độ khấu lò chợ và tiến độ đào lò dẫn đến năng suất khai thác chưa cao, tiến độ đào lò chậm; đặc biệt là khu III, khu VII, Vỉa 10 và các gương lò đào tại khu vực Vỉa 7.

- Trong năm 2016 Công ty tập trung nhân lực để chuẩn bị các điều kiện để tổ chức vận chuyển, lắp đặt thiết bị lò chợ CGH đồng bộ 7-2.1 Vỉa 7 công suất 1.200.000 tấn/năm và thi công các hạng mục tại khu vực mức -300 để triển khai lắp đặt hệ thống băng tải ra khu vực giếng chính phục vụ vận tải than cho lò chợ CGH đồng bộ 7-2.1 Vỉa 7, dẫn đến số mét lò đào trong năm chưa đạt được theo kế hoạch đề ra.

+ Khu vực sản xuất lộ thiên:

- Đất đá khu vực khai thác lộ thiên khu II vỉa 11 do nằm trên khu vực đã khai thác hầm lò và các đường lò đang sử dụng gây khó khăn cho công tác nổ mìn cũng như mở rộng diện khai thác theo thiết kế và bố trí diện đổ thải.

*** Thực hiện các công trình trọng điểm năm 2016:**

Năm 2016 Công ty đã hoàn thành 8/10 công trình theo kế hoạch:

1. Tập trung thi công đào lò, xúc bốc đá và chuyển diện sản xuất cho các đơn vị để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất năm 2016.

2. Tổ chức chuyển diện lò chợ CGH đồng bộ 11-1.14 Vỉa 11 sang lò chợ CGH đồng bộ 11-1.15 Vỉa 11 và đưa vào hoạt động từ đầu tháng 10/2016.

3. Triển khai công tác vận chuyển, lắp đặt thiết bị lò chợ CGH đồng bộ 7-2.1 Vỉa 7 công suất 1.200.000 tấn/năm, đưa lò chợ vào hoạt động từ ngày 10/11/2016.

4. Lắp đặt hoàn thiện hệ thống vận tải tại lò xuyên vỉa đặt băng tải mức -290; lò xuyên vỉa đặt băng tải mức -300 và các đường lò vận tải của lò chợ CGH đồng bộ 7-2.1 Vỉa 7 đưa than nguyên khai vận tải theo giếng chính 3/2 từ tháng 12/2016.

5. Hoàn thiện toàn bộ dây chuyền sàng sơ tuyển than mặt bằng SCN +75 với công suất 2.400.000 tấn/năm, bao gồm: Xưởng sàng (4 tầng) và các cầu băng chuyền tải; Trạm chuyển tải số 1; Bunke chứa than, khu vực kho chứa than mức +75 khả năng chứa 467.000 tấn; các dây chuyền tuyển huyền phù tự sinh và tuyển cám bằng nước.

6. Hoàn thiện các công trình còn lại trên mặt bằng SCN +75 bao gồm: Trạm xử lý nước thải hầm lò công suất 4.000 m^3/h, xưởng cơ giới hóa tổng hợp, hệ thống chiếu sáng sân công nghiệp.

7. Hoàn thiện hệ thống vận tải chính mức -150-:- -300; Hệ thống Bunke mức -150 và mức -290 khu II Vỉa 11 và lắp đặt toàn bộ thiết bị phục vụ đưa than từ mức -150 xuống mức -300 hoàn thành vào tháng 5/2016.

8. Thi công hoàn thiện phần cốt và nền đường tuyến đường từ mặt bằng SCN mức +28 lên mặt bằng SCN mức +75 vào cuối quý 3 năm 2016.

**** Các công trình chưa hoàn thành năm 2016 gồm 02 công trình:***

1. Lắp đặt hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống điều khiển giám sát tập trung bao gồm: Hệ thống định vị nhân sự trong hầm lò; Hệ thống điện thoại không dây trong hầm lò; Hệ thống đàm thoại phóng thanh; Hệ thống kiểm soát người ra vào khai trường (Kiểm soát từ mặt bằng nhà để xe đến các vị trí khai trường trong và ngoài lò); Thành lập Trung tâm điều hành sản xuất tại mặt bằng SCN +75 để điều hành và quản lý sản xuất toàn Công ty. Công trình hiện đang tiến hành thi công, dự kiến sẽ hoàn thành toàn bộ tháng 11/2017.

2. Hoàn thiện hệ thống vận tải chính mức -300; Hệ thống vận tải than từ mức -150 -:- -300; Hệ thống Bunke mức -150, mức -290 khu II Vỉa 11; Lắp đặt toàn bộ thiết bị phục vụ đưa than từ mức -150 xuống mức -300 và nghiên cứu hoàn thiện tuyến đường xe để đẩy nhanh tốc độ vận chuyển người bằng Soong loan. Công trình hiện đang thi công, dự kiến sẽ hoàn thành toàn bộ vào tháng 7/2017.

Nguyên nhân: Công ty tránh việc đầu tư mua sắm tràn lan trong khi thực tế nhu cầu sử dụng chưa thực sự cần thiết Công ty tổ chức rà soát, cân đối và chỉ đầu tư, mua sắm các chủng loại thiết bị thực sự cần cho nhu cầu sử dụng, các gói thầu (hạng mục) chưa cần thiết được tổ chức thực hiện khi nhu cầu thực sự cần thiết.

7. Công tác Tổ chức, Lao động và tiền lương

- Xây dựng đề án sắp xếp lại mô hình tổ chức sản xuất theo chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam; hiện nay toàn Công ty còn 15 phòng và 01 Ban Quản lý dự án; 26 công trường, phân xưởng và 01 Trạm Y tế;

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức lại các công trường, phân xưởng, phòng ban; từng bước đổi mới cơ cấu lao động, bố trí cán bộ công nhân hợp lý đáp ứng được yêu cầu sản xuất của công ty; gửi đào tạo cán bộ công nhân tại Trung Quốc, tu nghiệp ở Nhật Bản để vận hành và làm chủ công nghệ cơ giới hóa đồng bộ;

- Kết quả tái cơ cấu tổ chức, tinh giản lực lượng lao động theo Chỉ thị 51 của Tổng giám đốc và Công đoàn Than – Kháng sản Việt Nam, năm 2016 Công ty phải tiết giảm 109 lao động so với số lao động tại thời điểm ngày 30/9/2015 (3.944 người). Tính đến hết ngày 31/12/2016 Công ty đã giảm 316 lao động; Trong đó:

Lao động trực tiếp giảm 217 người; Lao động phục vụ phụ trợ giảm 60 người; Lao động quản lý giảm 39 người.

- Làm tốt công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, định mức, năng suất lao động, đơn giá giao khoán, giải quyết kịp thời chế độ cho người lao động. Tiền lương bình quân năm 2016 đạt 11,371 triệu đ/người/tháng; trong đó: khối khai thác than lò chợ 13,767 triệu đ/người; khối đào lò: 13,738 triệu đ/người; khối vận tải lò: 10,382 triệu đ/người; khối sàng tuyển chế biến than: 6,802 triệu đ/người...

* Lương của thợ lò tiêu biểu năm 2016 như sau:

+ Thợ lò có thu nhập bình quân >20 triệu đồng/người/tháng: 89 người;

+ Thợ lò có thu nhập >300 triệu đồng/người/năm = 16 người;

+ Thợ lò có thu nhập cao nhất: 364,888 triệu đ/năm (Công nhân: Phạm Hữu Thiện – STLĐ: 14140, Bậc thợ: 6/6 lò; có 259 công SP/năm 2016).

+ Thu nhập bình quân của thợ lò làm việc tại lò chợ Công trường CGH đồng bộ 11-1.14 Vỉa 11: 15,787 triệu đ/người/tháng;

+ Thu nhập cao nhất của thợ lò làm việc tại lò chợ Công trường CGH đồng bộ 11-1.14 Vỉa 11: 346,703 triệu đ/năm; (Công nhân: Bùi Văn Nhất – STLĐ: 13.142, Bậc thợ: 6/6 lò; có 295 công/năm 2016).

8. Công tác An toàn – BHLĐ

- Kiện toàn hệ thống làm công tác an toàn lao động bao gồm: Thành lập Hội đồng BHLĐ cấp công ty; thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên ở các công trường, phân xưởng; hệ thống Thanh tra an toàn hầm lò; thành lập Ban chỉ đạo tuần lễ quốc gia, ban chỉ đạo về công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cứu hộ, an toàn giao thông;

- Tổ chức huấn luyện định kỳ cho CBCNV theo Thông tư 27; kết quả năm 2016 số vụ vi phạm, tai nạn lao động, sự cố giảm so với với năm 2015, đặc biệt không để sảy ra tai nạn lao động đặc biệt nghiêm trọng.

* So sánh năm 2016/2015 như sau:

- Tổng số vụ TNLĐ: 28 vụ/28 người so với 34 vụ/34 người => giảm 17,7%

+ Số vụ có người chết: 0 vụ nào/01 vụ - 01 người => giảm 100%

+ Số vụ bị thương nặng: 21 vụ/25 vụ => giảm 16%

+ Số vụ bị thương nhẹ: 7 vụ/8 vụ => giảm 12,5%

9. Công tác Môi trường và chăm lo đời sống

- Về công tác đảm bảo môi trường đã triển khai và thực hiện đạt 100% kế hoạch; Chi phí cho các công việc thường xuyên như Quan trắc môi trường định kỳ, trồng cây xanh, phủ bạt che kho than, chống bụi, hoạt động bảo vệ môi trường, dọn vệ sinh nhà xưởng, chăm sóc cây xanh, kè chắn rãnh thoát nước, thuê xử lý chất thải nguy hại với số tiền là 6,645 tỷ đồng; Thuê xử lý nước thải hầm lò với số tiền là 10,5 tỷ đồng.

Quan tâm chăm lo việc làm, tạo điều kiện làm việc, đi lại cho người lao động; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, chủ động phòng ngừa chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra dịch bệnh; tổ chức cho cán bộ, công nhân lâu năm có thành tích xuất sắc đi tham quan du lịch và nghỉ điều dưỡng, dưỡng sức; tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao tại Đại

hội TDTT TKV nhân kỷ niệm 80 năm ngày Truyền thống công nhân vùng Mỏ - Truyền thống ngành Than và đạt thành tích cao.

10. Công tác Tài chính, Thanh tra-Kiểm toán, An ninh trật tự

- Hoàn thiện báo cáo tài chính năm 2015, báo cáo bán niên năm 2016 và đã được Công ty Kiểm toán Độc lập xác nhận; hoàn thiện các thủ tục trả cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng, quản lý lao động ở các đơn vị; thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu của các gói thầu; kết hợp cùng Công ty Kiểm toán độc lập hoàn thiện hồ sơ kiểm toán các dự án đầu tư XDCB hoàn thành; tổ chức tiếp công dân, giải quyết các kiến nghị của người lao động và nhân dân kịp thời, đúng quy định pháp luật.

- Tổ chức phối hợp với các lực lượng trên địa bàn, quản lý bảo vệ tốt khai trường ranh giới mỏ, tăng cường các biện pháp bảo vệ, vận chuyển và tiêu thụ than theo đúng quy chế đã ban hành. Phối hợp với Công an và chính quyền địa phương tổ chức san lấp, triệt phá 06 lượt các điểm moi móc, đào bới, khai thác than trái phép tại các khu 2, khu 6 phường Hà Lầm và khu 5 phường Hà Trung.

11. Công tác Quản trị chi phí, giá thành

- Triển khai thực hiện Kế hoạch PHKD năm 2016 với Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, triển khai đồng bộ về các giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch PHKD kèm theo Thông báo số 6256/TKV-KH ngày 22/12/2015 của Tổng Giám đốc Tập đoàn; triển khai công tác điều hành kế hoạch SXKD và thực hiện Quyết định số 366/QĐ-TKV về Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2016 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

- Công ty đã Ban hành Quyết định số 165/QĐ-HLC, ngày 15/01/2016 về các giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty và tiết giảm chi phí năm 2016; Kế hoạch số 650/QĐ-HLC, ngày 26/02/2016 về Chương trình hành động tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên, vốn, tài sản và lao động theo Chỉ thị 125 của Tổng Giám đốc TKV; Chỉ đạo tốt công tác quản trị chi phí, giá thành; kiểm soát nâng cao chất lượng than sản xuất và tiêu thụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; cân đối được tài chính đảm bảo nguồn chi trong năm.

- Công ty đã và đang từng bước khắc phục những hạn chế, tồn tại, tích cực đẩy mạnh công tác quản trị chi phí, khoán chi phí của Công ty ngày càng hoàn thiện hơn. Công ty đang nghiên cứu để áp dụng rộng rãi phần mềm hạch toán chi phí phân xưởng nhằm quản lý tốt hơn nữa công tác khoán và quản trị chi phí.

12. Khen thưởng, kỷ luật

- Khen thưởng, kỷ luật CBCNVC Lao động đảm bảo đúng đối tượng và Nội quy lao động; năm 2016 đã đề nghị khen thưởng 136 cá nhân danh hiệu CSTĐ cấp Tập đoàn; 11 cá nhân danh hiệu CSTĐ cấp Bộ Công thương; 15 cá nhân Bằng khen của Bộ Công thương; 02 cá nhân Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 cá nhân nhận Huân chương Lao động hạng Ba; xây dựng và đề nghị 02 tổ đội đạt

năng suất kỷ lục và bốn mặt công tác (Y tế, Nhà ăn, Khu tập thể công nhân, Văn hóa thể thao).

PHẦN II

IV. KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH SXKD NĂM 2017

1. Tình hình chung

Năm 2017 tiếp tục sẽ là năm khó khăn do hậu quả của lạm phát, khủng hoảng kinh tế của những năm trước. Nền kinh tế đã thoát đáy và đang vượt khó đi lên nhưng tổng cầu vẫn yếu, nợ xấu còn cao và tốc độ phục hồi chậm.

Để hoàn thành được các chỉ tiêu về SX-KD, vượt qua được khó khăn trong giai đoạn chuyển đổi diện khai thác và diễn biến phức tạp của tình hình an ninh trật tự trên địa bàn; tiếp tục duy trì ổn định sản xuất, tăng cường các mặt quản lý, tiết kiệm chi phí, đổi mới công nghệ, áp dụng cơ giới hóa trong khai thác, đào lò, vận chuyển; nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự, ổn định việc làm, thu nhập, cải thiện tiền lương, điều kiện làm việc và chăm lo đời sống cho người lao động, đặc biệt là lao động trực tiếp làm việc trong hầm lò, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2017 với mục tiêu chung là: "**An toàn - Đổi mới - Phát triển**".

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu về SX-KD năm 2017

+ Than nguyên khai: 2.600.000 tấn;
Trong đó: - Than hầm lò: 2.300.000 tấn;
- Than lộ thiên: 300.000 tấn;
+ Mét lò đào CBSX: 13.260 mét;
+ Bốc xúc đất đá: 2.700.000 m^3;
+ Tiêu thụ: 2.495.000 tấn;
+ Doanh thu SX than: 2.650,031 tỷ đồng;
+ Lợi nhuận định mức: 33,471 tỷ đồng;
+ Lao động định mức: 3.856 người;
+ Tiền lương bình quân: 11,124 triệu đồng/người/tháng.

3. Kế hoạch Đầu tư XDCB

Công ty tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2017 với tổng giá trị là: 357,642 tỷ đồng (Theo Thông báo số: 357/TKV-ĐT, ngày 25/01/2017 của Tổng giám đốc Tập đoàn TKV).

Trong đó: - Xây dựng: 3 tỷ đồng
- Thiết bị: 322.897 tỷ đồng
- Chi phí tư vấn và khác: 31.744 tỷ đồng

*** Các mục tiêu, công trình trọng điểm năm 2017**

1. Tập trung nghiên cứu làm chủ công nghệ khai thác lò chợ CGH đồng bộ 7-2.1 Vỉa 7 đảm bảo sản lượng năm 2017 đạt tối thiểu 1.100.000 tấn/năm.

2. Nghiên cứu quy trình khấu và thu hồi than nóc đối với lò chợ Cơ giới hóa đồng bộ phù hợp với điều kiện địa chất Vỉa 11 và Vỉa 7 đảm bảo an toàn, nâng cao

năng suất, điều khiển áp lực mỏ lên lò chợ, lò thông gió vận tải và tận thu tối đa tài nguyên than.

3. Lắp đặt hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống điều khiển giám sát tập trung bao gồm: Hệ thống định vị nhân sự trong hầm lò; Hệ thống điện thoại không dây trong hầm lò; Hệ thống đàm thoại phóng thanh; Hệ thống kiểm soát người ra vào khai trường (Kiểm soát từ mặt bằng nhà để xe đến các vị trí khai trường trong và ngoài lò); Thành lập Trung tâm điều hành sản xuất tại mặt bằng SCN +75 để điều hành và quản lý sản xuất toàn Công ty; Công trình hiện đang tiến hành thi công, dự kiến sẽ hoàn thành toàn bộ vào tháng 11/2017.

4.Hoàn thiện hệ thống vận tải chính mức -300; Hệ thống vận tải than từ mức -150 -:- -300; Hệ thống Bunke mức -150, mức -290 khu II Vỉa 11; Lắp đặt toàn bộ thiết bị phục vụ đưa than từ mức -150 xuống mức -300 và nghiên cứu hoàn thiện tuyến đường xe để đẩy nhanh tốc độ vận chuyển người bằng Soong loan; Công trình hiện đang thi công, dự kiến sẽ hoàn thành toàn bộ vào tháng 7/2017.

5. Đào tạo tối thiểu 10 cán bộ, công nhân vận hành và sử dụng thành thạo các thiết bị công nghệ hiện đại PLC điều khiển tự động với phần mềm lập trình hiện đại đã và đang đưa vào vận hành tại Công ty như: Hệ thống thiết bị lò chợ Cơ giới hóa đồng bộ Vỉa 7, Hệ thống thiết bị nhà sàng thuộc xưởng sàng 4 tầng, Tuyến băng tải mức -300 ra giếng đứng...

6. Nghiên cứu đưa vào áp dụng máy khoan lấy mẫu để thăm dò tại các khu vực có điều kiện địa chất phức tạp, phục vụ quá trình mở vỉa, khai thác các lò chợ Cơ giới hóa đồng bộ.

7. Hoàn thiện công tác khoán chi phí phân xưởng, quản trị chi phí và nghiệm thu sản phẩm nội bộ, áp dụng công nghệ thông tin vào công tác khoán, quản trị chi phí, lao động và tiền lương.

8. Hoàn thiện và làm chủ công nghệ để vận hành Trạm xử lý nước thải hầm lò đảm bảo công suất 4.000 m^3/h và Trạm xử lý nước thải sinh hoạt công suất 400 m^3/ngày đêm.

9. Thực hiện các giải pháp trồng cây xanh hoàn nguyên môi trường bãi thải Bắc Hữu Nghị, các cửa lò theo đề án đóng cửa mỏ; Trồng cây xanh tại mặt bằng mức +75 và tuyến đường phía đông khu II Vỉa 11.

*** Biện pháp chỉ đạo**

1. Với mục tiêu chung là: "**An toàn - Đổi mới - Phát triển**" để tiến hành triển khai các chương trình hành động và đề ra các giải pháp trong quá trình sản xuất kinh doanh. Tập trung chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tiếp tục chỉ đạo công tác đào lò chuẩn bị sản xuất của Dự án khai thác phần dưới mức -50. Chuẩn bị đủ diện sản xuất trong hầm lò để hoàn thành sản lượng than hầm lò theo kế hoạch TKV giao. Xây dựng hoàn thiện các hạng mục công trình còn lại thuộc Dự án đầu tư khai thác dưới mức -50 Mỏ than Hà lầm – Công ty than Hà lầm, năm 2017 kết thúc thực hiện đầu tư và đưa toàn bộ công trình Khai thác dưới mức -50 Mỏ than Hà lầm – Công ty than Hà lầm vào hoạt động và phát huy hiệu quả cao.

2. Tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ, cơ giới hóa trong khai thác, đào lò, vận tải than, vận chuyển người và vật liệu, tập trung giải quyết các điều kiện đi lại, làm việc cho người lao động nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất và phát huy hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

3. Tăng cường công tác khoán và quản trị chi phí, giá thành, thực hiện có hiệu quả chương trình hành động tiết kiệm, chống lãng phí bằng các giải pháp cụ thể và thiết thực trong tất cả các lĩnh vực, trên cơ sở tăng cường các giải pháp trong quản lý, điều hành, phân công, phân cấp, phát huy quyền tự chủ và trách nhiệm của mỗi cá nhân và của tập thể đơn vị.

4. Ổn định việc làm và thu nhập cho CBCNVC Lao động, phấn đấu tăng năng suất lao động ít nhất 5% so với năm 2016; phấn đấu thu nhập bình quân năm 2017 đạt từ 11,124 triệu đồng/người/tháng trở lên. Tập trung ưu tiên khối sản xuất chính (đặc biệt là thợ lò); cân đối đảm bảo tỷ trọng tiền lương khu vực quản lý, phục vụ phụ trợ không vượt tỷ trọng do TKV giao khoán.

5. Tăng cường công tác An toàn – VSLĐ, nâng cao hiệu quả của hệ thống Thanh tra an toàn hầm lò, mạng lưới an toàn viên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm để xảy ra tai nạn. Kiên quyết không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng, đề ra những giải pháp hữu hiệu, coi trọng công tác phòng ngừa, thực hiện tốt công tác An toàn VSLĐ – PCCN.

6. Tổ chức phối hợp với các lực lượng trên địa bàn, quản lý bảo vệ tốt khai trường ranh giới mỏ, tăng cường các biện pháp bảo vệ, vận chuyển than theo đúng quy chế đã ban hành; phát hiện và ngăn chặn kịp thời, không để hiện tượng khai thác than trái phép xảy ra trong ranh giới tài nguyên được giao quản lý.

7. Tăng cường và đổi mới cơ chế quản lý bảo vệ môi trường, huy động tối đa nguồn lực, sự vào cuộc của các tổ chức, đơn vị và toàn thể CBCNVC Lao động cho công tác quản lý, bảo vệ môi trường; đưa công tác quản lý, bảo vệ môi trường vào trật tự, kỷ cương, ý thức bảo vệ chung và chung tay hành động vì môi trường của Công ty trở thành thói quen tốt của từng CBCNVC Lao động.

8. Quan tâm chăm lo việc làm, điều kiện làm việc, đi lại cho người lao động; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, chủ động phòng chống dịch bệnh, kiểm tra môi trường lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm không để xảy ra ngộ độc thức ăn, dịch bệnh; phục vụ tốt bữa ăn công nghiệp cho Người lao động; tổ chức cho CBCNVC Lao động được đi tham quan, nghỉ mát và đi nghỉ cuối tuần.

9. Đẩy mạnh việc cặp nhật các thông tin về hoạt động của Công ty lên trang thông tin điện tử, đảm bảo thông tin nhanh, quản lý hiệu quả. Tăng cường công tác truyền thông qua nhiều loại hình tuyên truyền, duy trì hệ thống đài truyền thanh nội bộ, trang Website của Công ty.

10. Tiếp tục triển khai chương trình hành động nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên; Các nghị quyết và chỉ thị của Đảng và Nhà nước, kế hoạch của TKV.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội ĐCĐ thường niên năm 2017 về kết quả SXKD năm 2016, kế hoạch SXKD năm 2017. Đồng thời đề nghị Đại hội

ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh KHSXKD khi điều kiện SXKD có sự thay đổi, nhằm bảo đảm lợi ích của Công ty./.

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Người CBTT, Tin học (Website);
- UBCKNN; Sở GDCKHN;
- Lưu Hồ sơ Đại hội

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM – VINACOMIN

Số: 30 /BC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO

Nội dung tóm tắt Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán Công ty CP Than Hà Lầm- Vinacomin

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.245.210.084.063	2.404.647.369.620
2	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DVụ	2.245.210.084.063	2.404.647.369.620
3	Giá vốn hàng bán	1.858.985.402.387	1.933.908.192.219
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DVụ	386.224.681.676	470.739.177.401
5	Doanh thu hoạt động tài chính	11.003.511.541	472.930.011
6	Chi phí tài chính	155.499.587.699	203.036.275.200
7	Chi phí bán hàng	35.344.140.361	40.383.943.588
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	169.905.490.768	172.551.956.665
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	36.478.974.389	55.239.931.959
10	Thu nhập khác	8.732.529.724	3.313.614.352
11	Chi phí khác	5.563.965.144	4.160.528.014
12	Lợi nhuận khác	3.168.564.580	-846.913.662
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	39.647.538.969	54.393.018.297
14	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	8.727.520.773	11.092.930.662

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM – VINACOMIN

Số: 30 /BC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO

Nội dung tóm tắt Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán Công ty CP Than Hà Lầm- Vinacomin

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.245.210.084.063	2.404.647.369.620
2	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DVụ	2.245.210.084.063	2.404.647.369.620
3	Giá vốn hàng bán	1.858.985.402.387	1.933.908.192.219
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DVụ	386.224.681.676	470.739.177.401
5	Doanh thu hoạt động tài chính	11.003.511.541	472.930.011
6	Chi phí tài chính	155.499.587.699	203.036.275.200
7	Chi phí bán hàng	35.344.140.361	40.383.943.588
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	169.905.490.768	172.551.956.665
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	36.478.974.389	55.239.931.959
10	Thu nhập khác	8.732.529.724	3.313.614.352
11	Chi phí khác	5.563.965.144	4.160.528.014
12	Lợi nhuận khác	3.168.564.580	-846.913.662
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	39.647.538.969	54.393.018.297
14	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	8.727.520.773	11.092.930.662

15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	30.920.018.196	43.300.087.635
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	854.98	961.32
17	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (đồng)	700	

2. Tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2016

+ Bảng tài sản:

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
	TÀI SẢN NGẮN HẠN	***218.384.532.058***	***304.501.145.361***
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	657.908.253	1.269.600.043
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	41.679.454.617	149.982.906.370
4	Hàng tồn kho	120.076.974.288	92.969.738.954
5	Tài sản ngắn hạn khác	55.970.194.900	60.278.899.994
	TÀI SẢN DÀI HẠN	***2.982.020.078.567***	***3.877.275.365.159***
7	Tài sản cố định	1.872.583.567.829	2.927.728.348.297
9	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
10	Tài sản dài hạn khác	1.109.436.510.738	949.547.016.862
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**3.200.404.610.625**	**4.181.776.510.520**

- **Bảng nguồn vốn:**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
	NỢ PHẢI TRẢ	***2.943.177.753.830***	***3.881.249.566.090***
1	Nợ ngắn hạn	424.393.623.082	597.614.075.886

2	Nợ dài hạn	2.518.784.130.748	3.283.635.490.204
	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	***257.226.856.795***	***300.526.944.430***
1	Vốn đầu tư của Chủ sở hữu	254.151.990.000	254.151.990.000
2	Vốn khác của Chủ sở hữu		
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
4	Quỹ đầu tư phát triển	4.171.570.099	4.171.570.099
5	Quỹ dự phòng tài chính		
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-1.096.703.304	42.203.384.331
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**3.200.404.610.625**	**4.181.776.510.520**

3. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
1	**Cơ cấu tài sản**	**%**		
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		6.82	7.28
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		93.18	92.72
2	**Cơ cấu nguồn vốn**	**%**		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		91.93	92.81
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		8.07	7.19
3	**Khả năng thanh toán**	**Lần**		
	Khả năng thanh toán nợ		0.51	0.51
	Khả năng thanh toán dài hạn		1.18	1.18
	Khả năng thanh toán nhanh		0.1	0.25
4	**Tỷ suất lợi nhuận**	**%**		

	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		1.38	1.80
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		12.02	14.41
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0.97	1.04

- Tiền lương cán bộ quản lý năm 2016: **4.164.163.236 (đ)**
- Tiền thù lao năm 2016: 455.200.000 (đ). Đã tạm ứng 364.160.000 (đ); còn lại 91.040.000 (đ)

Trên đây là báo cáo tóm tắt Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán của Công ty CP Than Hà Lầm-Vinacomin./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc;
- Người UQCBTTl; Tin học QL;
- UBCKNN; SGDCKHN;
- Lưu Hồ sơ ĐH; T.ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM-VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP TIỀN LƯƠNG CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ THÙ LAO KIÊM NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NĂM 2016 VÀ THÙ LAO THƯ KÝ CÔNG TY NĂM 2016
Công ty CP Than Hà Lầm-Vinacomin

TT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số tiền lương (đ)	Tổng số tiền thù lao (đ)	Số tiền thù lao đã tạm ứng 80% (đ)	Số tiền thù lao 20% còn lại thanh toán năm 2017 (đ)	Số tháng hưởng thù lao và lý do
1	Nguyễn Văn Trịnh	Chủ tịch HĐQT- Trưởng ban - Tập đoànTKV	Không hưởng lương tại Công ty	27.000.000	21.600.000	5.400.000	5 (thôi chức vụ)
2	Phạm Trung Tuấn	Chủ tịch HĐQT- Trưởng ban Tập đoàn TKV	Không hưởng lương tại Công ty	37.800.000	30.240.000	7.560.000	7 (Bổ nhiệm mới)
3	Trần Mạnh Cường	TV HĐQT- Giám đốc	468.000.000	55.200.000	44.160.000	11.040.000	12
4	Phạm Hồng Hạnh	TV HĐQT - Chủ tịch Công đoàn Công ty	103.023.654	18.400.000	14.720.000	3.680.000	4 (miễn nhiệm)
5	Trương Ngọc Linh	TV HĐQT- Phó giám đốc	414.000.000	55.200.000	44.160.000	11.040.000	12
6	Đinh Trung Kiên	TV HĐQT- Phó giám đốc BQLDA	214.278.816	36.800.000	29.440.000	7.360.000	8 (do bầu mới)
7	Vũ Ngọc Thắng	TV HĐQT- Phó giám đốc	414.000.000	55.200.000	44.160.000	11.040.000	12

8	Trần Thị Kim Loan	TBKS- Phó ban - Tập đoàn TKV	Không hưởng lương tại Công ty	18.400.000	14.720.000	3.680.000	4 (miễn nhiệm)
9	Bùi Hữu Đăng	TBKS chuyên trách	311.000.000				0 (chuyên trách)
10	Mai Duy Ngọc	TVBKS- Chánh văn phòng	332.745.929	50.400.000	40.320.000	10.080.000	12
11	Trịnh Xuân Khoa	TV BKS- Phó phòng kế hoạch	287.114.837	50.400.000	40.320.000	10.080.000	12
17	Phạm Văn Tác	Thư ký kiêm nhiệm (không thuộc cán bộ quản lý)		50.400.000	40.320.000	10.080.000	12
18	Phạm Khắc Thừ	Phó giám đốc	414.000.000				
19	Cao Việt Phương	Phó giám đốc	414.000.000				
20	Nguyễn Văn Sơn	Phó giám đốc	414.000.000				
21	Chu Duy Hải	Kế toán trưởng	126.000.000				
22	Vũ Thị Minh Thanh	Kế toán trưởng	252.000.000				
	Tổng cộng		**4.164.163.236**	**455.200.000**	**364.160.000**	**91.040.000**	

(Gửi kèm Báo cáo tài chính năm 2016)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM – VINACOMIN

Số: 32 /BC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
Mức thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2016 đề xuất mức thù lao năm 2017

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 - Công ty cổ phần Than Hà Lầm – Vinacomin quyết định mức thù lao thanh toán cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty;

- Căn cứ Phụ lục II, Bảng 2- Nghị định 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và tình hình kiêm nhiệm chức vụ của cán bộ, cách tính số tiền thù lao hằng tháng.

- Căn cứ điều kiện và khả năng tài chính của Công ty

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội về mức thù lao thanh toán năm 2016 và đề xuất mức thù lao thanh toán năm 2017 cho các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty:

I. THÙ LAO THANH NĂM 2016

1. Mức thù cho các thành viên HĐQT, BKS, Thư ký kiêm nhiệm hằng tháng theo Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2016 như sau:

TT	Chức danh kiêm nhiệm	Mức thù lao hằng tháng (đ)/người
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000 đ x20% = 5.400.000
2	Ủy viên HĐQT	23.000.000đx 20% = 4.600.000
3	Trưởng ban kiểm soát	23.000.000đx 20% = 4.600.000
4	Ủy viên BKS và Thư ký	21.000.000đ x 20% = 4.200.000

Trong năm 2016 đã tạm ứng 80% tiền thù lao; 20% thanh toán năm 2017.

TT	Chức danh kiêm nhiệm	Mức thù lao người/tháng (đ)	Số người	Tổng số thù lao năm 2016 (đ)	Đã tạm ứng 80% (đ)	20% thanh toán năm 2017 (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000 x 20% =5.400.000	01	64.800.000	51.840.000	12.960.000
2	Ủy viên HĐQT	23.000.000 x 20% =4.600.000	04	220.800.000	176.640.000	44.160.000
3	Trưởng BKS	23.000.000 x 20% = 4.600.000	01	18.400.000	14.720.000	3.680.000
4	Ủy viên BKS và Thư ký	21.000.000 x 20% = 4.200.000	03	151.200.000	120.960.000	30.240.000
				455.200.000	**364.160.000**	**91.040.000**

II. THÙ LAO THANH TOÁN NĂM 2017.

Áp dụng Phụ lục 3.1 - Mức tiền lương của Người quản lý (Ban hành kèm theo Quyết định 279/QĐ-TKV ngày 23/02/2017 của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam và ĐIều 31- Điều lệ Công ty) mức thù lao hằng tháng được tính như sau:

TT	Chức danh kiêm nhiệm	Mức thù lao hằng tháng (đ)/người
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000 đ x20% = 5.400.000 x 12 tháng x1 người = 64.800.000 (đ)
2	Ủy viên HĐQT, Thư ký, Ủy viên BKS	23.000.000đx 20% = 4.600.000đ x 12 tháng x 7 người = 386.400.000 (đ)
	Cộng	**Tổng số thù lao năm 2017: 451.200.000 (đ)**

Mức thù lao năm 2017 như đã nêu trên sẽ bị thay đổi khi pháp luật hoặc Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam có quy định khác.

Trên đây là báo cáo mức thù lao năm 2016 và đề xuất mức thù lao năm 2017 của các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông (nhận trên Website Cty);
- Bộ phần Tin học (Website)
- Người UQCBTT;
- UBCKNN, Sở GGCKHN;
- Lưu T.ký; hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM – VINACOMIN

Số: 31 /BC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO

Thông qua mức cổ tức thanh toán năm 2016 và dự kiến mức cổ tức thanh toán năm 2017 Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016;
- Căn cứ kết quả SXKD năm 2016 được ghi nhận trong Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán.

Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 quyết định mức cổ tức thanh toán năm 2016 từ 5% trở lên/Vốn điều lệ.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, kết quả SXKD và mức sử dụng cho các hoạt động thi đua- khen thưởng, phúc lợi cho người lao động, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội thông qua mức cổ tức thanh toán năm 2016 trả cho các cổ đông là 6% (*Sáu phần trăm)*/Vốn điều lệ.

Đối với mức cổ tức thanh toán năm 2017: Năm 2017 kế hoạch SXKD của Công ty tuy có tăng về sản lượng khai thác, nhưng giá nguyên nhiên vật liệu, điện năng và một số chi phí được hạch toán vào giá thành sản phẩm chưa có chiều hướng giảm; than xuất khẩu vẫn tiếp tục cạnh tranh về giá, nên tiêu thụ tiếp tục gặp không ít khó khăn. Diện khai thác vẫn đang trong giai đoạn tiếp tục chuyển đổi, lợi nhuận định mức kế hoạch thông qua Hợp đồng phối hợp kinh doanh với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam là 33,471 tỷ đồng.

Năm 2017, Công ty tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cải thiện điều kiện làm việc và chăm lo đời sống cho người lao động để phát triển Công ty bền vững. Do đó, HĐQT Công ty đề nghị Đại hội thông qua mức cổ tức thanh toán năm 2017 dự kiến từ 5% -:- 7%/Vốn Điều lệ ./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông (nhận trên Webisite Cty)
- Phòng Tin học quản lý (đăngWebisite).
- Người UQ Công bố thông tin;
- UBCKNN; Sở GDCK Hà nội;
- Thư ký Cty, Hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM – VINACOMIN

Số: 33 /BC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
Về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2016

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Lầm -Vinacomin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 về: Công tác quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2016 như sau:

I - ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2016, điều kiện SXKD không thuận lợi, giá bán than giảm, đặc biệt than xuất khẩu cạnh tranh gay gắt về giá, nên HĐQT Công ty đã thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 điều chỉnh sản lượng khai thác than từ 2.400.000 tấn xuống 2.200.000tấn và điều chỉnh một số chỉ tiêu chủ yếu khác của kế hoạch SXKD nhằm tránh tồn kho và tiết kiệm chi phí.

Ngay từ đầu năm 2016, Công ty đã xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp để tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm 2016 cho phù hợp với đặc điểm, tình hình của Công ty và sự biến động của các yếu tố khách quan khác, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD; thực hiện đầu tư áp dụng công nghệ trong khai thác than và đào lò. Lắp đặt đưa vào sử dụng 02 lò chợ CGH đồng bộ 600.000tấn/năm và 1.200.000tấn/năm góp phần tăng năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, ổn định thu nhập cho người lao động...

Vì vậy, năm 2016, tuy có nhiều khó khăn, nhưng tình hình hoạt động SXKD của Công ty ổn định, hoàn thành và hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu chủ yếu, SXKD có lãi , thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước và thanh toán cổ tức cho các cổ đông, bảo toàn và phát triển vốn, tạo điều kiện cho SXKD năm 2017, cụ thể như sau:

Kết quả SXKD năm 2016 (một số chỉ tiêu chủ yếu)

+ Than nguyên khai sản xuất:	2.226.411 tấn/2.200.000 tấn	= 101,20% ;
Trong đó: - Than hầm lò:	1.871.729 tấn/1.850.000 tấn	= 101,17%;
- Than lộ thiên:	354.682 tấn/350.000 tấn	= 101,34%;
+ Mét lò đào:	14.462 m/15.660 m	= 92,35%;
Trong đó: - Mét lò XDCB:	1.270 m/1.270 m	= 100%;
- Mét lò CBSX:	13.192 m/14.390 m	= 91,67%;
+ Bốc xúc đất đá:	3.951.203 m^3/3.948.000 m^3	= 100,08%;
+ Tiêu thụ:	2.200.749 tấn/2.140.000 tấn	= 102,83%;
+ Doanh thu SX than:	2.367,452 tỷ đồng/2.315,740 tỷ đồng	= 102,23%;
+ Lợi nhuận sản xuất than:	54,393 tỷ đồng/28,099 tỷ đồng	= 193,57%;
+ Lao động định mức:	3.850 người/3.860 người	= 100%;
+ Tiền lương bq:	11,371 triệu đ/10,792 triệu đ/người/tháng	= 105,36%.

II- HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, THANH TOÁN THÙ LAO.

1. Hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT: Các thành viên HĐQT hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Vì vậy, để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên, HĐQT ra quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Quá trình hoạt động, các thành viên đã nêu cao ý thức trách nhiệm, chủ động trong công việc, bám sát nhiệm vụ, tăng cường hoạt động giám sát, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Năm 2016, HĐQT tổ chức 26 phiên họp, ban hành 26 Nghị quyết và 48 Quyết định... để tổ chức Họp đại hội cổ đông thường niên hằng năm, phê duyệt kế hoạch SXKD, phê duyệt ban hành một số định mức kinh tế - kỹ thuật chủ yếu; giao Tổ thẩm định thực hiện thẩm định 25 gói thầu; phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu 36 gói; phê duyệt áp dụng hệ thống thanh bảng lương; sửa đổi, bổ sung và ban hành 02 Quy chế.. Quyết định quy hoạch công tác cán bộ giai đoạn 2016-2020; triển khai thực hiện các văn bản có liên quan đến các mặt hoạt động của doanh nghiệp và thực hiện một số nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.

Hoạt động của HĐQT đảm bảo tính kịp thời, đúng thẩm quyền, không gây trở ngại cho điều hành của Giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đảm bảo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm trước, đúng pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong hoạt động luôn có sự phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT với Đảng ủy và Giám đốc Công ty nhằm phát huy trí tuệ tập thể, tạo sự đồng thuận trong lãnh đạo vì lợi ích hợp pháp của Công ty.

Đánh giá chung: Năm 2016, Hội đồng quản trị chỉ đạo các hoạt động của Công ty theo đúng thẩm quyền được quy định trong Điều lệ và Luật Doanh nghiệp. Các cuộc họp đảm bảo dân chủ, minh bạch, ý chí thống nhất cao, nên các vấn đề đưa ra được các thành viên biểu quyết thông qua đạt tỷ lệ 100%. Từng thành viên HĐQT thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công. Qua kết quả đánh giá cán bộ năm 2016, các thành viên HĐQT hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, không thành viên nào vi phạm pháp luật, quy chế, quy định của Công ty.

2. Thù lao của thành viên HĐQT. Năm 2016, Công ty thực hiện mức thù thanh toán tiền thù lao cho các thành viên HĐQT theo đúng Nghị quyết Đại hội năm 2016 như sau:

- Thù lao hằng tháng của Chủ tịch HĐQT: 5.400.000 (đ)
- Thù lao hằng tháng của thành viên HĐQT: 4.600.000 (đ) /người.

Tuy nhiên năm 2016, Công ty mới tạm ứng 80% mức thù lao hằng tháng cho từng thành viên. Số còn lại 20% chưa tạm ứng. Mức thù lao (100%) nêu trên thực hiện thanh toán năm 2017.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

1. Đánh giá của HĐQT đối với Ban giám đốc điều hành

Năm 2016, Ban Giám đốc nghiêm túc thực hiện Nghị quyết Đại hội năm trước và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; các văn bản pháp luật mới ban hành có liên quan đến hoạt động và quản lý doanh nghiệp.

Trong hoạt động điều hành, Giám đốc Công ty phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách từng khâu, làm cơ sở cho việc kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và để mọi mặt hoạt động của Công ty thông suốt, không bị trở ngại.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên Ban giám đốc thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ được phân công, xử lý linh hoạt các tình huống phát sinh. Những công việc thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT Giám đốc Công ty báo cáo và trình kịp thời để HĐQT giải quyết. Đồng thời, ban hành các quy định để điều hành, quản lý Công ty phù hợp với Quy chế của HĐQT. Tăng cường quản trị chi phí trên các mặt, đầu tư hợp lý, xác định công trình trọng điểm, kiểm soát tiến độ thực hiện hợp đồng; triển khai đầu tư kịp thời, đúng tiến độ 02 lò chợ CGH: 600.000tấn/năm và 1.200.000tấn/năm, nhằm tăng năng suất lao động, tăng sản lượng khai thác, giảm lao động trực tiếp và gián tiếp; Vận động các đơn vị, cá nhân trong Công ty phát huy sáng kiến hợp lý hóa SX để tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm; duy trì đủ số lượng sản phẩm để đáp ứng KH tiêu thụ của Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam; thực hiện sắp xếp lại tổ chức; đào tạo nguồn nhân lực; cân đối bố trí lại lao động tại các đơn vị và quản lý lao động theo Nội quy lao động của Công ty; tăng cường công tác An toàn-VSLĐ; thường xuyên chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của CBCNV lao động; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

Vì vậy, năm 2016, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty thực hiện đúng các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, không cá nhân nào vi phạm kỷ luật.

Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý nêu cao ý thức trách nhiệm và chủ động trong công việc; thực hiện có kế hoạch và linh hoạt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và quy chế HĐQT, quy định của Tập đoàn TKV và các quy định của pháp luật có liên quan. Chủ động trong việc xây dựng, triển khai, kiểm tra thực hiện kế hoạch SXKD...; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Tăng cường công tác quản lý các nguồn lực, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng; đầu tư có hiệu quả; bảo toàn vốn, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, trật tự trị an doanh nghiệp được giữ vững, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, quyền lợi hợp pháp của cổ đông được đảm bảo.

2. Đánh giá của HĐQT đối với Kế toán trưởng:

Kế toán trưởng thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật và của Công ty. Tổ chức công tác Kế toán - Tài chính-Thống kê phù hợp với tình hình, đặc điểm Công ty và đảm bảo nguyên tắc đúng pháp luật.

Hạch toán chi phí sản xuất, chi phí đầu tư XDCB và các chế độ thu, chi khác kịp thời, đúng chế độ; đúng đối tượng; thanh toán cổ tức đúng Nghị quyết đại hội; tham mưu huy động nguồn vốn kịp thời đáp ứng nhu cầu cần thiết,

không gây trở ngại cho quá trình SXKD và đầu tư. Chi trả nợ gốc và lãi vay đến hạn kịp thời, không để xảy ra nợ quá hạn hoặc nợ xấu

Báo cáo tài chính năm 2016 lập kịp thời, đảm bảo tính chính xác về nội dung và số liệu; sau kiểm toán không có khoản nào bị ngoại trừ.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2017 CỦA HĐQT

1. Thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với doanh nghiệp cổ phần do Nhà nước nắm cổ phần chi phối. Chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua theo đúng trình tự, thủ tục của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

2 Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, tăng cường quản lý Công ty trên các mặt; kiểm tra việc tổ chức thực hiện ở các khâu, đặc biệt trong việc vận hành sử dụng 02 lò chợ CGH; sắp xếp lại Bộ máy tổ chức cho phù hợp với đặc điểm, tình hình SXKD tại từng thời điểm; tăng cường sự phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT với Đảng ủy, Giám đốc Công ty theo đúng Quy chế phối hợp đã ban hành, phấn đấu hoàn thành KHSXKD năm 2017 và tối đa hóa các khoản lợi nhuận hợp lý cho Công ty và đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

3. Tiếp tục đổi mới công nghệ ở nhiều khâu để nâng cao năng xuất lao động, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; thực hiện bảo vệ tài nguyên và các tài sản khác; Thực hiện lao động phải an toàn; thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động và tiếp tục chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, giữ vững trật tự doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin xin trân trọng báo cáo trước Đại hội./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông (tiếp cận tại Website);
- Phòng Tin học Qlý (Website);
- Người UQCBTT;
- UBCKNN; Sở GDCKHN ;
- Lưu T.ký; Hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM - VINACOMIN BAN KIỂM SOÁT	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04 /BC - BKS	*Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017*

BÁO CÁO
Về tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng viên trong năm 2016

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của ban kiểm soát và từng kiểm soát viên trong năm 2016 cụ thể như sau:

1. **Đánh giá kết quả của Ban kiểm soát Công ty**:

Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, BKS đã họp và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Đồng thời, XD ban hành Quy chế hoạt động của BKS; XD kế hoạch KS năm 2016... để làm cơ sở cho việc kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của từng thành viên trong việc kiểm soát các mặt hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ, góp phần tăng cường công tác giám sát, phát hiện vi phạm, kiến nghị xử lý và phòng ngừa rủi ro.

Để kịp thời nắm bắt tình hình SXKD của Công ty, Trưởng ban KS tham dự các cuộc họp cuả HĐQT, họp sản xuất, thảo luận và nêu các ý kiến theo đúng chức năng quyền hạn, kiểm soát tính tuân thủ và một số chuyên đề nhằm cảnh báo những rủi ro của Công ty để hoạt động nhằm bảo toàn, phát triển vốn và quyền lợi của cổ đông ; phân công nhiệm vụ cho các ủy viên. BKS đã thực hiện họp 04 phiên 100% (3/3) thành viên tham dự có biên bản các phiên họp theo đúng quy định;

Năm 2016, BKS đã triển khai và tổ chức thực hiện kiểm soát một số hoạt động có tính trọng tâm, trọng điểm như:

+ Thẩm định báo tài chính năm 2015,

+ Rà soát các quy chế;

+ Hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh các quý, năm và gửi báo cáo lên Hội đồng thành viên TKV kịp thời gian theo quy định;

+ Kiểm soát hồ sơ về thuê ngoài khoan – bốc xúc – vận chuyển đất đá phục vụ khai thác lộ thiên năm 2016, Hồ sơ thủ tục về thực hiện kế hoạch sửa chữa lớn (TĐT) thiết bị 6 tháng đầu năm 2016; Kiểm soát hồ sơ thủ tục, hợp đồng mua sắm vật tư, thu hồi vạt tư phế liệu và thủ tục nhượng bán; Tổ chức kiểm soát sổ sách kế toán, chứng từ thu chi- quỹ tiền mặt ...

+ Kiểm soát thực hiện kiểm soát xác suất thủ tục hồ sơ một số gói thầu thuộc dự án đầu tư dưới mức -50 mỏ Hà lầm – Công ty Than Hà Lầm;

Trên cơ sở kết quả kiểm soát những hoạt động nêu trên thấy: Công ty tuân thủ đúng pháp luật, không có thiếu sót trọng yếu; các yếu tố rủi ro có thể xảy ra được dự báo trước để có biện pháp phòng ngừa;

Năm 2016 Ban kiểm soát Công ty không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của các cổ đông đang nắm giữ của Công ty về HĐQT và ban Giám đốc điều hành;

2.Đánh giá kết quả của từng thành viên BKS:

+ *Ông Bùi Hữu Đăng – Trưởng ban*:

Trưởng Ban kiểm soát đã thực hiện đúng quyền và trách nhiệm theo mục 4 điều 32 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Thực hiện triệu tập và chủ trì các phiên họp ban kiểm soát; đề nghị HĐQT, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý cung cấp thông tin liên quan để báo cáo các thành viên BKS; tổng hợp và lập báo cáo của BKS sau khi có ý kiến tham khảo của HĐQT và trình lên Đại hội cổ đông; tổng hợp và lập các biên bản kiểm soát định kỳ, đột xuất về chuyên đề;

Thường xuyên cập nhật các chế độ chính sách của Nhà nước để kiểm tính tuân thủ, kiểm soát về công tác đầu tư, sổ sách chứng từ kế toán...

Cùng với các thành viên BKS sâu sát trong việc kiểm soát hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh năm 2016; năm 2016 thực hiện hoàn thành nhiệm vụ.

+ *Ông Trịnh Xuân Khoa: Ủy viên BKS – Phó phòng kế hoạch*

Ông Trịnh Xuân Khoa được phân công : Theo dõi và kiểm soát nghiệm thu khối lượng mỏ và kỹ thuật công nghệ hàng tháng, quý, năm và công tác quản trị chi phí công tác thực hiện kế hoạch quỹ môi trường. Tham gia cùng với các thành viên BKS kiểm tra việc XD và hoàn thiện các quy chế của HĐQT, quy định của Giám đốc điều hành; Kiểm soat công tác thuê ngoài khoan- bốc xúc- vận chuyển đất đá phục vụ khai thác lộ thiên và công tác kế hoạch sửa chữa lớn...

Quá trình thực hiện nhiệm vụ, đã bám sát nhiệm vụ được BKS giao, chủ động trong công việc, phối kết hợp chặt chẽ với các thành viên trong BKS.

+ *Ông Mai Duy Ngọc - Ủy viên BKS – Chánh văn phòng công ty*

Ông Mai Duy Ngọc được phân công: chịu trách nhiệm kiểm soát về công tác tiền lương, việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động, công tác quản lý chi phí hành chính của Công ty, kiểm tra việc thực hiện quỹ lương quý, 6 tháng năm và việc thực hiện quy chế quản lý lao động và tiền lương, kiểm tra kiểm soát về công tác quản lý và sử dụng tài sản, tham gia cùng

với các thành viên BKS kiểm soát thẩm định tình hình SXKD của Công ty quý, năm;

Quá trình thực hiện nhiệm vụ cũng đã chủ động bám sát nhiệm vụ được giao cùng với BKS thực hiện hoàn thành nhiệm vụ.

Trên cơ sở kết quả nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá: Tập thể BKS và các thành viên BKS đã hoàn thành nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều của Công ty; quá trình kiểm soát đã phối kết hợp với HĐQT, Ban giám đốc điều hành, các phòng, ban chức năng để không gây trở ngại cho hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các mặt hoạt động khác của Công ty.

Tồn tại: Ban kiểm soát có một Trưởng ban chuyên trách, hai thành viên kiêm nhiệm, nên chưa thực hiện kiểm soát được toàn diện các hoạt động quản lý của Công ty.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS năm 2016.

Đề nghị Đại hội thảo luận thông qua./.

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BGĐ;
- Người CBTT; Tin học (Website)
- UBCKNN; Sở GDCKHN;
- Lưu BKS; Hồ sơ đại hội.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Bùi Hữu Đăng

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM - VINACOMIN BAN KIỂM SOÁT	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04 /BC - BKS	*Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017*

BÁO CÁO
Về việc: Thẩm định báo cáo tài chính năm 2016
Công ty Cổ phần than Hà Lầm – Vinacomin

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần than Hà Lầm –Vinacomin ;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần than Hà Lầm – Vinacomin đã được Hội đồng kiểm tra khối lượng mỏ Tập đoàn TKV tiếp nhận báo cáo khối lượng mỏ than năm 2016 tại biên bản giao nhận ngày 16 tháng 01 năm 2017.

Căn cứ báo cáo kiểm toán quyết toán tài chính năm 2016 của Công ty kiểm toán KPF theo biên bản số: 54 /2017/BCKT-PKF-VPC ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính năm 2016 của công ty CP than Hà Lầm - Vinacomin.

Căn cứ vào kết quả thẩm định báo cáo quyết toán tài chính do ban kiểm soát Công ty thực hiện.

Ban kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 về kết quả thẩm định báo cáo quyết toán tài chinh năm 2016 của Công ty Cổ phần than Hà Lầm – Vinacomin như sau:

1. Công tác hạch toán kế toán: Số liệu và hạch toán kế toán trên báo cáo quyết toán tài chính tại thời điểm 31/12/2016 về cơ bản phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành cũng như các Quy định của Pháp luật, Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

2. Về số liệu báo cáo quyết toán tài chính năm 2016: Ban kiểm soát Công ty thống nhất với số liệu báo cáo quyết toán tài chính năm 2016 Công ty lập và đã được Công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam kiểm toán tại báo cáo kiểm toán số: 54 /2017/BCKT-PKF-VPC ngày 20 tháng 3 năm 2017.

3. Một số chỉ tiêu đánh giá trên cơ sở báo cáo quyết toán tài chính năm 2016 đã được kiểm toán như sau:

3.1- Hệ số bảo toàn vốn:

Nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2016 là: 300.527 triệu đồng tăng so với số đầu năm là : 43.300 triệu đồng;

Hệ số bảo toàn vốn: 1,17 lần tăng so với đầu năm 0,15 lần, như vậy tại thời điểm 31/12/2016 Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

3.2- Hệ số nợ phải trả trên vốn:

Nợ phải trả thời điểm 31/12/2016 là: 3.881.249 triệu đồng tăng so với đầu năm là 938.071 triệu đồng;

Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: 12,91 lần, tăng so với đầu năm là 1,52 lần;

Công ty thực hiện Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu cao và tăng so với đầu năm chủ yếu là do năm 2016 Công ty vay dài hạn để thực hiện đầu tư (dư vay dài hạn tại thời điểm 31/12/2016 là 2.974.031 tr.đồng tăng so với đầu năm 556.321tr.đồng);

3.3- Hệ số khả năng thanh toán đến hạn:

Tài sản ngắn hạn thời điểm 31/12/2016: 304.501 triệu đồng tăng so với đầu năm 86.116 triệu đồng.

Nợ ngắn hạn thời điểm 31/12/2016: 597.614 triệu đồng tăng so với đầu năm 173.220 triệu đồng.

Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 0,51. Công ty có hệ số khả năng thanh toán hiện thời < 1;

Lý do:

Tại thời điểm 31/12/2016 Công ty có giá trị còn lại của TSCĐ và đầu tư XDCB dở dang là: 3.673.494 tr.đồng, tăng so với đầu năm 845.891 tr.đồng.

Nguồn hình thành tài sản từ các nguồn vốn: 3.274.558 tr.đồng bao gồm vốn của chủ sở hữu: 300.527 tr.đồng; vay và nợ dài hạn: 2.974.031 tr.đồng;

Trong năm 2016 Công ty đã thực hiện vay vốn dài hạn để bù đắp giá trị đầu tư tài sản.

Trên đây là kết quả thẩm định báo cáo quyết toán tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Than Hà Lầm – Vinacomin.

Đề nghị Đại hội thảo luận thông qua./.

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BGĐ;
- Người CBTT; Tin học (Website)
- UBCKNN; Sở GDCKHN;
- Lưu BKS; Hồ sơ đại hội.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Bùi Hữu Đăng

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM - VINACOMIN BAN KIỂM SOÁT	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 03 /BC - BKS	*Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017*

BÁO CÁO
Kết quả giám soát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành năm 2016

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức & hoạt động Công ty CP Than Hà Lầm-Vinacomin.

Ban kiểm soát báo cáo về kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị, Giám đốc điều hành năm 2016 như sau:

1. Kết quả hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng Quản trị:

a) Giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:

Trên cơ sở nội dung Nghị quyết đại hội, HĐQT đã triển khai thực hiện trong suốt quá trình SXKD như: Điều chỉnh KHSXKD khi điều kiện SXKD có sự thay đổi, chủ trương đầu tư có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với tình hình đặc điểm trong từng giai đoạn của Công ty; thực hiện cơ giới hóa trong khai thác than và đào lò; tăng cường công tác kỹ thuật an toàn; sắp xếp lại tổ chức, giảm lao động gián tiếp; theo dõi việc thực hiện kế hoạch SXKD tháng, quý, năm trên các mặt để giám sát hoạt động điều hành của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác, phấn đấu các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, có lãi, thực hiện bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước; bảo đảm quyền, nghĩa vụ hợp pháp của doanh nghiệp, người lao động và các cổ đông.

b) Giám sát hoạt động thông qua các phiên họp HĐQT

Qua giám sát cho thấy, các vấn đề Giám đốc trình HĐQT phê duyệt được HĐQT thảo luận và thống nhất phê duyệt kịp thời, không gây bất kỳ trở ngại nào cho hoạt động điều hành. Nội dung họp HĐQT đều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT; trình tự, thủ tục và nội dung Nghị quyết, quyết định đảm bảo đúng pháp luật hiện hành.

Qua giám sát cho thấy, các vấn đề Giám đốc trình HĐQT phê duyệt đều được HĐQT phê duyệt kịp thời, không gây trở ngại cho hoạt động điều hành. Nội dung họp HĐQTđều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT; trình tự, thủ tục và nội dung Nghị quyết, quyết định đảm bảo đúng pháp luật hiện hành.

2.Về hoạt động của ban giám đốc điều hành:

Năm 2016, Ban giám đốc điều hành đã bám sát Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để điều hành việc thực hiện KHSXKD.

Trong điều hành, Ban Giám đốc đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân phụ trách trực tiếp từng khâu để làm cơ sở cho việc kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 2016, Ban giám đốc đã XD kế hoạch từng tháng, quý để điều hành. Đồng thời đề ra nhiều giải pháp nhằm tăng cường công tác an toàn; Đẩy mạnh SX, sử dụng có hiệu quả thiết bị cơ giới hóa lò chợ và thiết bị đào lò; nâng cao công tác quản trị các nguồn lực; quản trị chi phí, nhân sự, tài chính và quản trị rủi ro; từng bước cơ giới hóa phù hợp với tình hình đặc điểm của Công ty; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa SX; tăng năng suất lao động; bảo vệ tài nguyên; bảo vệ môi trường; chống thất thoát than ;Ranh giới mỏ, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham ô…; phấn đấu tiết giảm chi phí nâng cao chất lượng sản phẩm và hạ giá thành, từ đó nên đã đạt kết quả SXKD được như sau:

-Than nguyên khai sản xuất thực hiện 2,226 triệu tấn / KH 2,2 triệu tấn đạt 101% kế hoạch; trong đó:

+ Than hầm lò khai thác thực hiện 1,872 tr.tấn/ KH 1,850 tr.tấn đạt 101%;

+ Than khai thác lộ thiên thực hiện 0,355 tr. Tấn/ 0,350 tr.tấn đạt 101%

- Than tiêu thụ đạt 2,199 triệu tấn/ KH 2,140 triệu tấn đạt 103% kế hoạch;

- Đào là XDCB đạt 1.270 m/KH 1.270 m đạt 100% KH;

- Bốc xúc đất đá đạt 3.951 m^3/KH 3.948 m^3 đạt100 % KH;

- Doanh thu tổng số: Thực hiện 2.404.647tr.đồng / KH 2.211.160 tr.đồng đạt 108,75%;

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện 54.393 triệu đồng/ KH 30.422 triệu đồng đạt 178,69% so với KH đầu năm; so với kế hoạch đều chỉnh đạt 54.393tr.đồng/28.099 đạt 193,4%

- Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu thực hiện 2016 là 14,41%;

3. Đánh giá chung:

Năm 2016, HĐQTvà Ban giám đốc điều hành đã thực hiện đầy đủ và đúng pháp luật nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành giữa HĐQT và Ban giám đốc có sự phối hợp chặt chẽ nhằm mục tích tối đa các khoản lợi nhuận cho Công ty; chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty... hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trên đây là báo cáo giám sát các mặt hoạt động quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Than Hà Lầm – Vinacomin.

Đề nghị Đại hội thảo luận thông qua./.

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BGĐ;
- Người CBTT; Tin học (Website)
- UBCKNN; Sở GDCKHN;
- Lưu BKS; Hồ sơ đại hội.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Bùi Hữu Đăng

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM - VINACOMIN BAN KIỂM SOÁT	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06 /BC - BKS	*Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017*

BAN KIỂM SOÁT BÁO CÁO

Về việc: Lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính năm 2017

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần than Hà Lầm –Vinacomin.

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ hoạt động của ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Lầm – Vinacomin.

Căn cứ Biên bản họp Ban kiểm soát Công ty ngày 16 tháng 3 năm 2017.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Lầm – Vinacomin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 và đề nghị Đại hội lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty vì:

1.Về năng lực:

Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam là doanh nghiệp được tách ra từ Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (tiền thân là AFC Sài Gòn – là một trong những công ty kiểm toán đầu tiên của Bộ Tài chính Việt Nam, được thành lập tại TP Hồ Chí Minh từ năm 1995) theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên ngày 14/9/2015; Mã số doanh nghiệp 0313440640.

PKF Việt Nam là thành viên chính thức của Tập đoàn kiểm toán PKF Quốc tế, một trong các hãng kiểm toán lớn và có uy tín về chất lượng dịch vụ trên toàn cầu và tại Việt Nam;

PKF Việt Nam có nhiều kinh nghiệm kiểm toán cho các đơn vị trong Tập đoàn TKV; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán báo cáo quyết toán Tài chính của Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam từ năm 2009 đến nay;

PKF Việt Nam cũng là Công ty kiểm toán đã cung cấp thành công dịch vụ phục vụ cho mục đích phát hành trái phiếu Quốc tế của Tập đoàn TKV(Tập đoàn kinh tế Việt Nam đầu tiên thực hiện phát hành trái phiếu Quốc tế); hàng năm được Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận là tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng và đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán hàng năm.

2.Về Hồ sơ pháp lý:

2.1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên mã số doanh nghiệp: 0313440640 đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 25 tháng 9 năm 2015 (đăng ký lần đầu ngày 14 tháng 9 năm 2015) của Công ty TNHH PKF Việt Nam;

2.2. Quyết định số 02/2015/QĐ-AFC ngày 05 tháng 9 năm 2015 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH kiểm toán Việt Nam (AFC Việt Nam) về việc chuyển giao toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và khách hàng của Chi nhánh Hà Nội của AFC Việt Nam cho Công ty được tách;

3. Các tài liệu chứng minh năng lực:

3.1. Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán số 145/KDKT ngày 05 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính.

3.2. Quyết định số 2464/QĐ – BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính chấp thuận cho Công ty TNHH PKF Việt Nam được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2017.

3.3. Quyết định số 1270/QĐ – UBCK ngày 18/11/2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận Tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2017. Chấp thuận Công ty TNHH PKF Việt Nam được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2017.

Công ty TNHH kiểm toán KPF Việt Nam có đủ điều kiện để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định của Pháp luật và có đủ năng lực cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo quyết toán tài chính năm 2017 của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty đề nghị Đại hội đồng Cổ đông quyết định thông qua lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty;

Giao cho Giám đốc Công ty thỏa thuận mức phí và ký kết hợp đồng kiểm toán.

Trong trường hợp không thống nhất được với công ty Kiểm toán về tiến độ thực hiện và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán còn lại trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán Báo cáo quyết toán tài chính năm 2017.

Đề nghị Đại hội thảo luận thông qua./.

Nơi nhận:
- Cổ đông;
- HĐQT, BGĐ;
- Người CBTT; Tin học (Website)
- UBCKNN; Sở GDCKHN;
- Lưu BKS; Hồ sơ đại hội.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Bùi Hữu Đăng

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM - VINACOMIN

Số: 34 /BC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
Đề nghị Đại hội miễn nhiệm thành viên HĐQT và chấp thuận thành viên Hội đồng quản trị thay thế

Kính thưa: Các quý vị cổ đông và người đại diện

Ngày 23/5/2016, Hội đồng thành viên Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam ban hành Quyết định số 1024/QĐ-TKV về việc: Thay đổi người đại diện quản lý phần vốn của TKV và Người đại diện của TKV tham gia HĐQT Công ty CP Than Hà Lầm-Vinacomin.

Theo Quyết định nêu trên, ông Nguyễn Văn Trịnh, Trưởng ban An toàn TKV thôi làm Người đại diện của TKV, thôi tham gia HĐQT Công ty. Cử ông Phạm Trung Tuấn, Người đại diện quản lý phần vốn của TKV đồng thời làm Người đại diện của TKV tham gia HĐQT và ứng cử giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Than Hà Lầm-Vinacomin.

Ngày 30/5/2016, HĐQT Công ty họp Phiên 59. Tại phiên họp này HĐQT đã ra Nghị quyết tán thành cho ông Nguyễn Văn Trịnh thôi tham gia HĐQT và thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty; HĐQT bầu ông Phạm Trung Tuấn làm thành viên HĐQT và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty thay thế ông Nguyễn Văn Trịnh.

Kết quả thay đổi nhân sự nêu trên, Công ty đã thực hiện Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và báo cáo công bố thông tin gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều lệ Công ty, HĐQT đề nghị Đại hội miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty đối với ông Nguyễn Văn Trịnh và chấp thuận ông Phạm Trung Tuấn làm thành viên HĐQT Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin thay thế ông Nguyễn Văn Trịnh./.

(Kèm theo báo cáo này là Thông tin về thành viên HĐQT thay thế)

Nơi nhận:
- Các cổ đông (nhận trên Webisite Cty)
- Phòng Tin học quản lý (đăng trênWebisite);
- Người UQ Công bố thông tin;
- Thư ký Cty, Hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM - VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017

SƠ YẾU LÝ LỊCH
(Thành viên Hội đồng quản trị thay thế)

1. Họ và tên: **PHẠM TRUNG TUẤN**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: Ngày 07 tháng 4 năm 1958
4. Nơi sinh: Hà Nội
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Quê quán: Xã Tân An, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hả Dương.
8. Số chứng minh thư nhân dân: 101075021; Cấp ngày 09/4/2007;
9. Địa chỉ thường trú: Phường Cao Thắng – Tp Hạ Long - Quảng Ninh.
10. Điện thoại liên lạc : 0913268477.
11. Trình độ văn hoá: 10/10.
12. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Khai thác mỏ hầm lò.
13. Quá trình công tác:

- Từ tháng 11/1976 ÷ 9/1981: Sinh viên – Trường đại học Mỏ Địa chất.
- Từ tháng 04/1982 ÷ 9/1982: Công nhân thợ lò Mỏ than Hà Lầm. (nay là Công ty CP Than Hà Lầm-Vinacomin)
- Từ tháng 10/1982 ÷ 08/1989: Nhân viên phòng KTM Mỏ than Hà Lầm
- Từ tháng 9/1989 ÷ 6/1995: Phó trưởng Phòng KTM Mỏ Than Hà Lầm
- Từ tháng 7/1995 ÷ 1/1997: Trưởng phòng KTM – Mỏ Than Hà Lầm.
- Từ tháng 2/1997 ÷ 9/2001: Phó giám đốc - Mỏ Than Hà Lầm.
- Từ tháng 10/2001 – 01/2003: Phó giám đốc Công ty Than Hà Lầm.
- Từ tháng 01/2003 – 4/2003: Phó Giám đốc Công ty Địa chất và Khai thác khoáng sản.
- Từ tháng 05/2003 – 07/2004: Phó giám đốc Công ty than Bái Tử Long, nay là Công ty than Quang Hanh– TKV
- Từ tháng 07/2004 –01/1007: Phó trưởng các ban Đầu tư, Phát triển các mỏ than của TKV.
- Từ tháng 02/2007 –12/1007: Trưởng Phòng Than hầm lò thuộc Khối Than của TKV.
- Từ 01/2008-10/2013: Trưởng các ban Kỹ thuật công nghệ mỏ (KCM) và Thông gió thoát nước (TGN) của TKV.

- Từ 10/2013-3/2015: Phó giám đốc Trung tâm Điều hành sản xuất tại Quảng Ninh của TKV.

- Từ 3/2013-10/2015: Phó giám đốc Trung tâm Điều hành sản xuất tại Quảng Ninh, Chánh thanh tra mỏ của TKV.

- Từ 23/10/2015 đến nay: Trưởng ban, thành viên ban Quản lý vốn TKV

14. Chức vụ công tác ở Công ty khác:

+ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí Mạo Khê Vinacomin.

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP than Vàng Danh Vinacomin.

+ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Cơ khí mỏ và đóng tàu TKV

15. Số cổ phần nắm giữ : 18 860 238 cổ phần.

+ Sở hữu cá nhân: Không có;

+ Đại diện phần vốn Nhà nước: 18 860 238 cổ phần *(bằng 74,2085 % vốn điều lệ).*

16. Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không ;

17. Nêu rõ tên và quan hệ của người có liên quan: Không ;

18. Hành vi vi phạm pháp luật: Không ;

19. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không ;

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM - VINACOMIN

Số: 35 /BC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
Đề nghị Đại hội miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát

Tại thời điểm này, Ban kiểm soát Công ty gồm 03 (ba) thành viên.

Trong đó: - Một thành viên giữ chức vụ Trưởng ban chuyên trách;

- Hai thành viên BKS kiêm nhiệm, trong đó có ông Mai Duy Ngọc - Chánh Văn phòng Công ty CP Than Hà Lầm-Vinacomin.

Ông Mai Duy là thành viên BKS được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 bầu ra. Ông Mai Duy Ngọc là Người đại diện của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tham gia BKS.

Nhưng ông Mai Duy Ngọc nghỉ hưu vào cuối năm 2017. Vì vậy, việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS đối với ông Mai Duy Ngọc là cần thiết nhằm đảm bảo BKS luôn đủ 3 thành viên. Đồng thời, bầu bổ sung người khác tham gia BKS thay thế ông Mai Duy Ngọc.

Căn cứ Điều lệ Công ty, HĐQT đề nghị Đại hội miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS đối với ông Mai Duy Ngọc./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông (nhận trên Webisite Cty)
- Phòng Tin học quản lý (đăng trênWebisite);
- Người UQ Công bố thông tin;
- Thư ký Cty, Hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM –VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 38 /HLC-HĐQT

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017

THÔNG BÁO
Về tiêu chuẩn, điều kiện và nguyên tắc đề cử ứng viên bầu ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin quy định về nguyên tắc đề cử các ứng viên bầu vào Ban kiểm soát;

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017- Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin tiến hành bầu bổ sung 01 (một) thành viên Ban kiểm soát.

Để việc đề cử các ứng viên bầu bổ sung vào Ban kiểm soát đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty thông báo các cổ đông và người đại diện về tiêu chuẩn, điều kiện và nguyên tắc đề cử như sau:

I. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN VÀ NGUYÊN TẮC ĐỀ CỬ CÁC ỨNG VIÊN ĐỂ BẦU VÀO BAN KIỂM SOÁT

1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát.

Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Từ 21 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc và người quản lý khác.
- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
- Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo Luật Doanh nghiệp năm 2014

2. Nguyên tắc đề cử các ứng viên để bầu vào Ban kiểm soát: Thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty.

III. CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ CÁC ỨNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Trường hợp cổ đông hoặc nhóm cổ đông đã xác định được trước các ứng viên, thì cung cấp thông tin về ứng viên đó cho Công ty tối thiểu 09 ngày trước ngày khai mạc Đại hội để Công ty thực hiện công bố thông tin về các ứng viên trên trang điện tử của Công ty tối thiểu 07 ngày trước ngày khai mạc đại hội để cổ đông tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.

Thông tin về các ứng viên bao gồm: Họ và tên; ngày tháng năm sinh; trình độ chuyên môn, quá trình công tác; tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ các chức danh quản lý khác; các lợi ích có liên quan đến công ty (nếu có); các thông tin khác (nếu có).

Các ứng viên phải cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác, hợp lý của các thông tin cá nhân và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên BKS.

Ngoài ra các cổ đông có thể tự ứng cử để bầu làm thành viên BKS theo Điều lệ Công ty.

IV.CÁCH THỨC BỎ PHIẾU

Sau khi chốt số lượng ứng viên bầu làm thành viên BKS, Đại hội tiến hành bầu theo nguyên tắc bầu dồn phiếu bằng phiếu bầu trực tiếp do Ban kiểm phiếu phát ra.

Đề nghị các cổ đông nắm vững nguyên tắc trên để thực hiện việc đề cử, ứng cử bầu làm thành viên BKS của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017./.

Nơi nhận:
- Cổ đông
- HĐQT;
- UBCKNN, Sở GDCKHN
- Người UQCBTT;
- Tin học (Website)
- Thư ký; Hồ sơ ĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM – VINACOMIN

Số: 36 /BC-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin;

Căn cứ phát sinh trong hoạt động SXKD.

Trong hoạt động SXKD, Công ty thực hiện việc cung cấp điện (bán lẻ điện) cho những đơn vị cung cấp dịch vụ hoặc thực hiện một số công việc cho Công ty theo hợp đồng. Nhưng hiện tại, Điều lệ và Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty mới quy định tên ngành nghề Công ty được hoạt động *"Quản lý và vận hành đường dây tải điện, trạm biến áp đến 110Kv"* nhưng chưa quy định hoạt động bán lẻ điện.

Để hoạt động SXKD tiết kiệm, không bị gián đoạn và đảm bảo đúng quy định của pháp luật về quản lý điện, HĐQT Công ty đề nghị Đại hội bổ sung hoạt động bán lẻ điện vào Điều lệ./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông (nhận trên Webisite Cty)
- Phòng Tin học quản lý (đăngWebisite).
- Người UQ Công bố thông tin;
- UBCKNN; Sở GDCK Hà nội;
- Thư ký Cty, Hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CP THAN HÀ LẦM - VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số: 01/NQ- ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 4 năm 2017

"Dự thảo"

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM - VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/ QH13 của Quốc Hội;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần than Hà Lầm - Vinacomin;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Công ty cổ phần Than Hà Lầm - Vinacomin;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Than Hà Lầm - Vinacomin thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

TÁN THÀNH THÔNG QUA TOÀN BỘ NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO TRÌNH ĐẠI HỘI, TRONG ĐÓ CÓ CÁC NỘI DUNG CƠ BẢN SAU:

1. Kết quả SXKD năm 2016 (một số chỉ tiêu chủ yếu)

+ Than nguyên khai sản xuất: 2.226.411 tấn/2.200.000 tấn = 101,20% ;
Trong đó: - Than hầm lò: 1.871.729 tấn/1.850.000 tấn = 101,17%;
- Than lộ thiên: 354.682 tấn/350.000 tấn = 101,34%;
+ Mét lò đào: 14.462 m/15.660 m = 92,35%;
Trong đó: - Mét lò XDCB: 1.270 m/1.270 m = 100%;
- Mét lò CBSX: 13.192 m/14.390 m = 91,67%;
+ Bốc xúc đất đá: 3.951.203 m^3/3.948.000 m^3 = 100,08%;
+ Tiêu thụ: 2.200.749 tấn/2.140.000 tấn = 102,83%;
+ Doanh thu SX than: 2.367,452 tỷ đồng/2.315,740 tỷ đồng = 102,23%;
+ Lợi nhuận sản xuất than: 54,393 tỷ đồng/28,099 tỷ đồng = 193,57%;
+ Lao động định mức: 3.850 người/3.860 người = 100%;
+ Tiền lương bq: 11,371 triệu đ/10,792 triệu đ/người/tháng = 105,36%.
* Giá trị ĐTXDCB thực hiện: 1.192,750 tỷ đ/1.423,573 tỷ đ = 83,78%
Trong đó: + Xây lắp: 285,641 tỷ đ/416,316 tỷ đ = 68,61%
+ Thiết bị: 854,796 tỷ đ/792,675 tỷ đ = 107,83%
+ KTCB khác: 52,313 tỷ đ/214,582 tỷ đ = 24,38%

2. Kế hoạch SXKD năm 2017 (một số chỉ tiêu chủ yếu)

+ Than nguyên khai: 2.600.000 tấn;
Trong đó: - Than hầm lò: 2.300.000 tấn;
- Than lộ thiên: 300.000 tấn;

+ Mét lò đào CBSX: 13.260 mét;
+ Bốc xúc đất đá: 2.700.000 m^3;
+ Tiêu thụ: 2.495.000 tấn;
+ Doanh thu SX than: 2.650,031 tỷ đồng;
+ Lợi nhuận định mức: 33,471 tỷ đồng;
+ Lao động định mức: 3.856 người;
+ Tiền lương bình quân: 11,124 triệu đồng/người/tháng.

* Kế hoạch Đầu tư XDCB

Công ty tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2017 với tổng giá trị là: 357,642 tỷ đồng (Theo Thông báo số: 357/TKV-ĐT, ngày 25/01/2017 của Tổng giám đốc Tập đoàn TKV).

Trong đó: - Xây dựng: 3 tỷ đồng
- Thiết bị: 322.897 tỷ đồng
- Chi phí tư vấn và khác: 31.744 tỷ đồng

Đại hội ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD của Công ty năm 2017 khi điều kiện SXKD có sự thay đổi.

3. Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán, trong đó có các nội dung chủ yếu sau:

*** Tổng tài sản: 4.181.776.510.520 (đ)**

- Tài sản ngắn hạn: 304.501.145.361 (đ)

- Tài sản dài hạn: 3.877.275.365.159 (đ)

* Tổng nguồn vốn: 4.181.776.510.520 (đ)

- Nợ phải trả: 3.881.249.566.090 (đ)

- Nguồn vốn chủ sở hữu: 300.526.944.430 (đ)

* Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 2.404.647.369.620 (đ)

* Lợi nhuận trước thuế: 54.393.018.297 (đ)

* Lợi nhuận sau thể TNDN: 43.300.087.635 (đ)

* Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ): 961.32

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
1	**Cơ cấu tài sản**	%		
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		6.82	7.28

	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		93.18	92.72
2	**Cơ cấu nguồn vốn**	**%**		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		91.93	92.81
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		8.07	7.19
3	**Khả năng thanh toán**	**Lần**		
	Khả năng thanh toán nợ		0.51	0.51
	Khả năng thanh toán dài hạn		1.18	1.18
	Khả năng thanh toán nhanh		0.1	0.25
4	**Tỷ suất lợi nhuận**	**%**		
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		1.38	1.80
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		12.02	14.41
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0.97	1.04

- Tiền lương của cán bộ quản lý: 4.164.163.236 (đ)

4. Mức cổ tức thanh toán năm 2016 trả cho các cổ đông là 06% (*Sáu phần trăm)*/Vốn điều lệ ; Mức cổ tức thanh toán năm 2017 dự kiến từ 5%/VĐL -:- 7%/VĐL.

5. Mức thù lao hằng tháng cho thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2016 theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua:

TT	Chức danh kiêm nhiệm	Mức thù lao hằng tháng/01người (100%)	Số người	Tổng số thù lao/năm
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000 đ x20% = 5.400.000	01	64.800.000
2	Ủy viên HĐQT	23.000.000đx 20% = 4.600.000	04	220.800.000
3	Trưởng BKS	23.000.000đx 20% = 4.600.000	01	18.400.000
4	Ủy viên BKS + Thư ký	21.000.000đ x 20% = 4.200.000	03	151.200.000
	Cộng:		**09**	**455.200.000**

6. Số tiền thù lao năm 2017: Mức tiền thù lao thanh toán cho thành viên HĐQT, BKS năm 2017 *(tính trên nền lương tại Phụ lục số 3.1 - Mức tiền lương của người quản lý, Ban hành kèm theo QĐ số 279/QĐ-TKV ngày 23/02/2017)* và căn cứ Điều 31 Điều lệ trả thù lao cho Thư ký như sau:

TT	Chức danh kiêm nhiệm	Mức thù lao hằng tháng (đ)/người
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000 đ x20% = 5.400.000 x 12 tháng x1 người = 64.800.000 (đ)
2	Ủy viên HĐQT, Thư ký, Ủy viên BKS	23.000.000đx 20% = 4.600.000đ x 12 tháng x 7 người = 386.400.000 (đ)
	Cộng	**Tổng số thù lao năm 2017: 451.200.000 (đ)**

Mức thù lao năm 2017 sẽ được điều chỉnh khi pháp luật hoặc Tập đoàn TKV có quy định khác.

7. Báo cáo về quản trị và hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT, hoạt động của Ban giám đốc, Kế toán trưởng năm 2016.

a) Hoạt động của HĐQT: Thực hiện nhiệm vụ đúng thẩm quyền được quy định trong Điều lệ và Luật Doanh nghiệp. Thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ 2016. Quản lý Công ty trên cơ sở pháp luật, Quy chế, Quy định của Tập đoàn TKV và của Công ty. Năm 2016, HĐQT tổ chức 26 phiên họp, ban hành 26 Nghị quyết và 48 Quyết định... để tổ chức Họp đại hội cổ đông thường niên hằng năm, phê duyệt kế hoạch SXKD, phê duyệt ban hành một số định mức kinh tế - kỹ thuật chủ yếu; giao Tổ thẩm định thực hiện thẩm định 25 gói thầu; phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu 36 gói; phê duyệt áp dụng hệ thống thanh bảng lương; sửa đổi, bổ sung và ban hành 02 Quy chế.. Quyết định quy hoạch công tác cán bộ giai đoạn 2016-2020; triển khai thực hiện các văn bản có liên quan đến các mặt hoạt động của doanh nghiệp và thực hiện một số nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.

b) Đánh giá của HĐQT đối với Giám đốc điều hành và các phó giám đốc:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội năm trước và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; Tổ chức thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu chủ yếu của KHSXKD năm 2016; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước…; Tổ chức khoán chi phí, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, không có nợ quá hạn hoặc nợ xấu; kinh doanh có lãi; bảo toàn và phát triển vốn. Tăng cường đầu tư đổi mới công nghệ CGH lò chợ nhằm tăng năng suất lao động, tăng sản lượng khai thác, giảm lao động trực tiếp và gián tiếp. Vận động các đơn vị, cá nhân trong Công ty phát huy sáng kiến hợp lý hóa SX để tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm; duy trì đủ số lượng sản phẩm để đáp ứng KH tiêu thụ

c) Đánh giá đối với Kế toán trưởng: Kế toán trưởng thực hiện chức trách nhiệm vụ, được giao theo quy định của pháp luật và của Công ty. Hạch toán kế toán, lập báo cáo thống kê đầy đủ, chi trả chế độ tiền lương, tiền thưởng cho người lao động kịp thời và đúng chế độ; quản lý tốt tài sản, nguồn vốn và huy động vốn đáp ứng nhu cầu SXKD của Công ty. Vì vậy, Báo cáo tài chính năm 2015 sau kiểm toán không có khoản nào bị ngoại trừ.

8. Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Văn Trịnh.

9. Chấp nhận ông Phạm Trung Tuấn là thành viên HĐQT thay thế ông Nguyễn Văn Trịnh

10. Miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông Mai Duy Ngọc.

11. Báo cáo của BKS về giám sát hoạt động đối với HĐQT, Giám đốc

Qua giám sát cho thấy, các vấn đề Giám đốc trình HĐQT phê duyệt được HĐQT thảo luận và thống nhất phê duyệt kịp thời, không gây bất kỳ trở ngại nào cho hoạt động điều hành. Nội dung họp HĐQT đều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT; trình tự, thủ tục và nội dung Nghị quyết, quyết định đảm bảo đúng pháp luật hiện hành.

Năm 2016, Ban giám đốc điều hành đã bám sát Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để điều hành việc thực hiện KHSXKD. Ban giám đốc đã XD kế hoạch từng tháng, quý để điều hành. Đồng thời đề ra nhiều giải pháp nhằm tăng cường công tác an toàn; Đẩy mạnh SX, sử dụng có hiệu quả thiết bị cơ giới hóa lò chợ và thiết bị đào lò; nâng cao công tác quản trị các nguồn lực; quản trị chi phí, nhân sự, tài chính và quản trị rủi ro; từng bước cơ giới hóa phù hợp với tình hình đặc điểm của Công ty; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa SX; tăng năng suất lao động; bảo vệ tài nguyên; bảo vệ môi trường; chống thất thoát than ;Ranh giới mỏ, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham ô…; phấn đấu tiết giảm chi phí nâng cao chất lượng sản phẩm và hạ giá thành, từ đó nên đã đạt kết quả SXKD được như đã nêu trên.

12. Báo cáo của BKS về hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS năm 2016:

Năm 2016, BKS đã triển khai và tổ chức thực hiện kiểm soát một số hoạt động có tính trọng tâm, trọng điểm như:

+ Thẩm định báo tài chính năm 2015,

+ Rà soát các quy chế;

+ Hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh các quý, năm và gửi báo cáo lên Hội đồng thành viên TKV kịp thời gian theo quy định;

+ Kiểm soát hồ sơ về thuê ngoài khoan – bốc xúc – vận chuyển đất đá phục vụ khai thác lộ thiên năm 2016, Hồ sơ thủ tục về thực hiện kế hoạch sửa chữa lớn (TĐT) thiết bị 6 tháng đầu năm 2016; Kiểm soát hồ sơ thủ tục, hợp đồng mua sắm vật tư, thu hồi vạt tư phế liệu và thủ tục nhượng bán; Tổ chức kiểm soát sổ sách kế toán, chứng từ thu chi- quỹ tiền mặt ...

+ Kiểm soát thực hiện kiểm soát xác suất thủ tục hồ sơ một số gói thầu thuộc dự án đầu tư dưới mức -50 mỏ Hà lầm – Công ty Than Hà Lầm;

+ Kiểm soát báo cáo tài chính năm 2016

+ Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán

Trên cơ sở kết quả kiểm soát những hoạt động nêu trên thấy: Công ty tuân thủ đúng pháp luật, không có thiếu sót trọng yếu; các yếu tố rủi ro có thể xảy ra được dự báo trước để có biện pháp phòng ngừa; quá trình kiểm soát đã phối kết hợp với HĐQT, Ban giám đốc điều hành, các phòng, ban chức năng để không gây trở ngại cho hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các mặt hoạt động khác của Công ty

Đánh giá chung: Năm 2016, tập thể BKS và các thành viên BKS đã hoàn thành nhiệm vụ được giao;

13. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

- Công tác hạch toán kế toán: Số liệu và hạch toán kế toán trên báo cáo quyết toán tài chính tại thời điểm 31/12/2016 phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành cũng như các Quy định của Pháp luật, Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

- Về số liệu báo cáo quyết toán tài chính năm 2016: Ban kiểm soát Công ty thống nhất với số liệu báo cáo quyết toán tài chính năm 2016 Công ty lập và đã được Công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam kiểm toán.

- Nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2016 là: 300.527 triệu đồng tăng so với số đầu năm là : 43.300 triệu đồng;

- Hệ số bảo toàn vốn: 1,17 lần tăng so với đầu năm 0,15 lần, như vậy tại thời điểm 31/12/2016 Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn:

Nợ phải trả thời điểm 31/12/2016 là: 3.881.249 triệu đồng tăng so với đầu năm là 938.071 triệu đồng;

Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: 12,91 lần, tăng so với đầu năm là 1,52 lần;

Công ty thực hiện Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu cao và tăng so với đầu năm chủ yếu là do năm 2016 Công ty vay dài hạn để thực hiện đầu tư (dư vay dài hạn tại thời điểm 31/12/2016 là 2.974.031 tr.đồng tăng so với đầu năm 556.321tr.đồng);

- Hệ số khả năng thanh toán đến hạn:

Tài sản ngắn hạn thời điểm 31/12/2016: 304.501 triệu đồng tăng so với đầu năm 86.116 triệu đồng.

Nợ ngắn hạn thời điểm 31/12/2016: 597.614 triệu đồng tăng so với đầu năm 173.220 triệu đồng.

Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 0,51 lần giảm so với đầu năm 0,01 lần.

Lý do:

Tại thời điểm 31/12/2016 Công ty có giá trị còn lại của TSCĐ và đầu tư XDCB dở dang là: 3.673.494 tr.đồng, tăng so với đầu năm 845.891 tr.đồng.

Nguồn hình thành tài sản từ các nguồn vốn: 3.274.558 tr.đồng bao gồm vốn của chủ sở hữu: 300.527 tr.đồng; vay và nợ dài hạn: 2.974.031 tr.đồng;

14. Báo cáo của BKS về lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính năm 2017

Đề nghị Đại hội lựa chọn **Công ty TNHH PKF Việt Nam** thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty vì:

- Về năng lực:

Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam là doanh nghiệp được tách ra từ Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (tiền thân là AFC Sài Gòn – là một trong những công ty kiểm toán đầu tiên của Bộ Tài chính Việt Nam, được thành lập tại TP Hồ Chí Minh từ năm 1995) theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên ngày 14/9/2015; Mã số doanh nghiệp 0313440640.

- Về Hồ sơ pháp lý

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên mã số doanh nghiệp: 0313440640 đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 25 tháng 9 năm 2015 (đăng ký lần đầu ngày 14 tháng 9 năm 2015) của Công ty TNHH PKF Việt Nam;

15. Bổ sung ngành nghề kinh doanh **"Bán lẻ điện"** vào Điều lệ Công ty. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm thông báo với Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch &Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh theo Quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản pháp luật có liên quan.

Toàn văn Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua đạt tỷ lệ 100%./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông (nhận trên Website);
- BP Tin học (đăng Website);
- Người UQCB Thông tin;
- Sở GDCKHN, UBCKNN.
- Lưu Thư ký, Hồ sơ Đại hội

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

CÔNG TY CPTHAN HÀ LẦM – VINACOMIN

Số: 36 /CV-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2017

DANH SÁCH
Các thành viên HĐQT để cổ đông có thể ủy quyền thay mặt cổ đông tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Kính gửi: Các cổ đông
Công ty cổ phần Than Hà Lầm- Vinacomin.

Ngày 25/4/2017, Công ty cổ phần Than Hà Lầm - Vinacomin họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Nếu cổ đông không thể tham gia họp Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho bất kỳ thành viên HĐQT nào có tên dưới đây để thay mặt cổ đông thực hiện các quyền của cổ đông tại Đại hội.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CMTND	Ngày cấp	Nơi cấp
1	Phạm Trung Tuấn	Chủ tịch	101075021	09/4/2007	CA Quảng Ninh
2	Trần Mạnh Cường	Ủy viên Giám đốc	100576247	19/6/2013	CA Quảng.Ninh
3	Trương Ngọc Linh	Ủy viên	100650427	10/01/1995	CA Quảng Ninh
4	Vũ Ngọc Thắng	Ủy viên	100721152	10/12/2009	CA Quảng.Ninh
5	Đinh Trung Kiên	Ủy viên	100742405	03/6/2006	CA. Quảng.Ninh

Trên đây là danh sách các thành viên Hội đồng quản trị- Công ty cổ phần Than Hà Lầm- Vinacomin./.

Nơi nhận:
- Như trên (nhận trên website Cty);
- Người UQ Công bố TT;
- P. QL-TH (để đăng trên website);
- Lưu TKCty, Hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Phạm Trung Tuấn

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN

Dấu

MÃ SỐ

001

THẺ BIỂU QUYẾT

HỌ VÀ TÊN CỔ ĐÔNG

(hoặc người đại diện)

NGUYỄN VĂN A

TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU VÀ ĐẠI DIỆN

12.345

Thẻ biểu quyết mẫu

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin

ĐĂNG KÝ PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI

- Tên cổ đông (hoặc người đại diện) .....
- Số Giấy chứng MTND hoặc thẻ căn cước công dân, hoặc hộ chiếu.....cấp ngày.....nơi cấp... hoặc số hộ chiếu.....
- Địa chỉ.....

Số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện).....

Tôi đăng ký phát biểu tại Đại hội nội dung sau:

1.....
.....
.....

2.....
.....
.....

Chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện
(ghi rõ họ và tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN THỎA THUẬN LẬP NHÓM
Đề cử ứng viên bầu làm thành viên BKS

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin

Hôm nay ngày...../..../ 2017, hồi.....h, tại.....

Chúng tôi gồm:

STT	Họ tên cổ đông	Số CMTND/ số hộ chiếu/Số GCNĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện

Tổng số cổ phần của toàn nhóm:.....chiếm .....% tổng số vốn Điều lệ

Chúng tôi tự nguyện lập nhóm cổ đông của Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin để đề cử các ông (bà) có tên sau đây là ứng viên để bầu làm thành viên HĐQT (hoặc Ban kiểm soát Công ty) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Thông tin về ứng viên:

STT	Họ tên ứng viên	Số CMTND/ số hộ chiếu/Số GCNĐKKD	Địa chỉ	Ghi chú

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc thỏa thuận này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Biên bản kết thúc hồi.....h, ngày...../...../2017 tại.....

Chữ ký của các cổ đông lập nhóm
(ghi rõ họ và tên)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM-VINACOMIN

PHIẾU BẦU
BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

MỤC I: THÔNG TIN CỔ ĐÔNG:

1 - Họ và tên cổ đông *(hoặc người đại diện)*.....

2 - Mã số biểu quyết.....

3 - Tổng số cổ phần sở hữu *(hoặc đại diện sở hữu)*.....

4 - Tổng số phiếu được quyền bầu.....

MỤC II. PHẦN BẦU CỬ

TT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	NGUYỄN VĂN A	***
2		
....		
Tổng cộng số phiếu bầu		***

Hướng dẫn:

-Họ và tên cổ đông (hoặc người đại diện) nêu tại dòng 1 Mục 1: Ghi đúng họ và tên tại thẻ biểu quyết.

- Mã số biểu quyết nêu tại dòng 2 Mục I là mã số do Ban tổ chức Đại hội ghi trên góc trái của thẻ biểu quyết (MS)

- Tổng số cổ phần ghi tại dòng 3 Mục I là "Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện" do Ban tổ chức Đại hội ghi trên "Thẻ biểu quyết".

-Lấy số lượng cổ phần do mình sở hữu hoặc đại diện nêu tại dòng 3 Mục I nhân (X) với số lượng thành viên BKS cần được bầu để ghi vào dòng 4 Mục I.

- Tổng cộng phiếu bầu (***) không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu nêu tại dòng 4 Mục I.

-Bầu cho một ứng viên nào đó, thì ghi số lượng phiếu được quyền bầu cho ứng viên đó vào cột "Số phiếu bầu" tương ứng với dòng ghi họ tên của ứng viên đó.

-Nếu không bầu cho ứng viên nào đó, thì đánh dấu nhân (X) vào cột "Số phiếu bầu" tương ứng với dòng ghi họ tên của ứng viên đó (không được gạch tên ứng viên trong phiếu bầu)

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM–VINACOMIN

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM VINACOMIN
M.S.D.N: 5700101637-C.T.C.P
TP. HẠ LONG T. QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà lầm, ngày... tháng 4 năm 2017

GIẤY ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN
Để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin

- Họ và tên cổ đông hoặc đại diện cổ đông hoặc nhóm cổ đông: .....
.....
.....
- Số Giấy chứng MTND hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu ..... cấp ngày ..... nơi cấp.....
- Địa chỉ.
.....
.....

Số cổ phần sở hữu của cổ đông hoặc đại diện cho cổ đông hoặc nhóm cổ đông: ..... cổ phần

Đồng ý đề cử ông (bà).....

là ứng viên để bầu làm thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông năm 2017 - Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin.

STT	Họ tên ứng viên	Số CMTND/ số hộ chiếu/Số GCNĐKKD	Địa chỉ

Cổ đông đề cử hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và Điều lệ Công ty./. *(đính kèm Thông tin về ứng viên)*

Chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện hoặc của nhóm cổ đông
(ghi rõ họ và tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LẦM-VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng 4 năm 2017

ĐƠN ỨNG CỬ
Để bầu làm thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin

- Tên cổ đông (hoặc người đại diện) .....

- Số Giấy chứng MTND hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc hộ .....cấp ngày.....nơi cấp..... .....

- Địa chỉ.....

Số cổ phần nắm giữ (hoặc đại diện).....Tỷ lệ sở hữu (hoặc đại diện).....

Xét đã thỏa mãn các điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Vì vậy, tôi tự ứng cử để bầu làm thành BKS tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017- Công ty cổ phần Than Hà Lầm-Vinacomin.

Nếu được tín nhiệm bầu làm thành viên, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp vào sự phát triển của Công ty./.

(Gửi kèm Thông tin về ứng viên)

Chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện
(ghi rõ họ và tên)